

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG
MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 431/QĐ-ĐHXDMT

Phủ Yên, ngày 17 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả thực hiện Ngày công tác xã hội học kỳ II
năm học 2023-2024 của sinh viên**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Nghị Quyết số 22/NQ-HĐT ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Trung ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 232/QĐ-ĐHXDMT ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc ban hành Quy định tổ chức thực hiện hoạt động Công tác xã hội đối với sinh viên hệ chính quy; Quyết định số 943/QĐ-ĐHXDMT ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc sửa đổi, bổ sung Điều 5 của "Quy định về việc tổ chức hoạt động công tác xã hội đối với sinh viên hệ chính quy"; ban hành kèm theo Quyết định số 232/QĐ-ĐHXDMT ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện ngày công tác xã hội học kỳ II năm học 2023-2024 cho 1610 sinh viên đã thực hiện 2093.5 ngày (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Cấp giấy chứng nhận kết quả thực hiện ngày công tác xã hội cho 324 sinh viên đã tích lũy đủ số ngày công tác xã hội tối thiểu theo quy định (có danh sách kèm theo).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, cố vấn học tập và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- HĐT, Ban Giám hiệu (b/c);
- Niêm yết Website;
- Lưu: VT, CTSV.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN NGÀY CÔNG TÁC XÃ HỘI HỌC KỲ II NĂM HỌC

(kèm theo Quyết định số 431/QĐ-ĐHXDMT ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHXD Miền Trung)

TT	Mã Sinh viên	Họ và Tên	Lớp	Tổng Số ngày CTXH sinh viên phải thực hiện trong toàn khóa học	Số ngày CTXH sinh viên tích lũy HK 2 NH 2023-2024	Số ngày CTXH sinh viên đã tích trong các kỳ trước đó	Tổng Số ngày CTXH sinh viên đã thực hiện	Kết quả tích lũy ngày CTXH toàn khóa học
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	18CQ5101040001	Trần Quốc Bảo	C18X.	5		2	2	
2	18CQ5101040004	Hồ Quốc Huy	C18X.	5		2	2	
3	18CQ5101040012	Huỳnh Tấn Phát	C18X.	5		2	2	
4	18CQ5101040011	Nguyễn Tấn Phát	C18X.	5		2	2	
5	18CQ5101040015	Nguyễn Chí Thành	C18X.	5		2	2	
6	18CQ5101040017	Lê Quốc Vinh	C18X.	5		3.5	3.5	
7	18CQ5101040022	Nguyễn Ngọc Sang	C18X.	5		3	3	
8	16DQ5802010085	Nguyễn Hồ Quốc Huy	D16X1	4		3	3	
9	16DQ5802010087	Nguyễn Văn Khánh	D16X1	4		2	2	
10	16DQ5802010094	Dương Trọng Nhân	D16X1	4		2.5	2.5	
11	16DQ5802010111	Lê Minh Trung	D16X1	4		3	3	
12	16DQ5802010114	Lê Anh Tuấn	D16X1	4		3	3	
13	16DQ5802010183	Đặng Văn Hiền	D16X3	4		2	2	
14	16DQ5802010186	Lưu Thành Huân	D16X3	4	2	2	4	Đạt
15	16DQ5802010187	Huỳnh Đăng Huy	D16X3	4		2	2	
16	16DQ5802010248	Phan Hoàng Phong	D16X4	4		4	4	Đạt
17	16DQ5802010273	Phạm Việt Bôn	D16X5	4		2	2	
18	16DQ5802010335	Huỳnh Thế Anh	D16X6	4	2.5	2	4.5	Đạt
19	17DQ5802050004	Phan Hoàng Đạt	D17CD	7		2	2	
20	17DQ5802050056	Lê Ngọc Phương	D17CD	7		3	3	
21	16DQ5802050037	Nguyễn Đức Anh Hào	D17CD	7		2	2	
22	17DQ5802050063	Nguyễn Đăng	D17CD	7		4.5	4.5	
23	17DQ5802110001	Lê Văn Bình	D17CTN	7		3.5	3.5	
24	17DQ5801020022	Trần Trác Văn	D17K	7		5	5	
25	17DQ5801020026	Bùi Huỳnh Vĩnh	D17K	7		2	2	
26	17DQ5803010049	Nguyễn Huỳnh Tiên	D17KX1	5		2	2	
27	17DQ5203200001	Lê Quang Huy	D17MT	7		3.5	3.5	
28	17DQ5803020028	Đỗ Tấn Linh	D17QX	5		2	2	
29	17DQ5802010022	Phùng Thanh Hưng	D17X1	7		3	3	
30	17DQ5802010041	Nguyễn Xuân Thắng	D17X1	7	2	3	5	
31	17DQ5802010053	Nguyễn Kim Túc	D17X1	7		3.5	3.5	
32	17DQ5802010079	Nguyễn Hoàng Kỳ	D17X2	7	3	5.5	8.5	Đạt
33	17DQ5802010115	Trần Chí Cường	D17X3	7		5	5	
34	17DQ5802010216	Hà Đức Tùng	D17X4	7		3	3	
35	17DQ5802010218	Huỳnh Hiếu Vinh	D17X4	7		5	5	
36	17DQ5802010277	Huỳnh Thanh Bảo	D17X4	7	2	6.5	8.5	Đạt

1	2	3	4	5	6	7			
37	17DQ5802010177	Dương Thế Hậu	D17X4	7		5	5		
38	17DQ5802010187	Lê Ngọc Lân	D17X4	7		3	3		
39	17DQ5802010233	Đoàn Nguyễn Đông Hồ	D17X5	7		3	3		
40	17DQ5802010251	Phạm Thị Phúc	D17X5	7		2.5	2.5		
41	18DQ5802050009	Phan Thế Duy	D18CD1	8	6	6.5	12.5	Đạt	
42	18DQ5802050005	Nguyễn Ngọc Định	D18CD1	8		6	6		
43	18DQ5802050015	Diệp Nguyễn Chí Luân	D18CD1	8		3	3		
44	18DQ5802130004	Ngô Anh Linh	D18CTN1	8		3.5	3.5		
45	18DQ5802130016	Lê Kim Phong	D18CTN1	8		2.5	2.5		
46	18DQ5802130018	Nguyễn Tấn Phát	D18CTN1	8		2	2		
47	18DQ5802130012	Trần Ngọc Tiến	D18CTN1	8		2.5	2.5		
48	18DQ5801010006	Võ Nguyễn Nhật Đình	D18K1	8	3	6.5	9.5	Đạt	
49	18DQ3403010002	Phan Thị Tuấn Anh	D18KT1	8		5.5	5.5		
50	18DQ3403010038	Nguyễn Trương Hồng Vinh	D18KT1	8		6.5	6.5		
51	18DQ3403010044	Đàm Thanh Tâm	D18KT1	8		2	2		
52	18DQ5803010006	Trần Quang Đầu	D18KX1	8		2.5	2.5		
53	18DQ5803010022	Đặng Văn Nguyên	D18KX1	8		2	2		
54	18DQ5803010023	Lê Thị Mỹ Nguyệt	D18KX1	8	3	5	8	Đạt	
55	18DQ5803010048	Đặng Nguyễn Thảo Vy	D18KX1	8		4.5	4.5		
56	18DQ5802010003	Nguyễn Việt Cường	D18X1	8	5	3	8	Đạt	
57	18DQ5802010022	Ngô Tam Nhật	D18X1	8		3	3		
58	18DQ5802010029	Trần Tấn Tài	D18X1	8	3	5.5	8.5	Đạt	
59	18DQ5802010050	Nguyễn Khắc Đồng	D18X2	8		6	6		
60	18DQ5802010081	Nguyễn Hùng Trung Tín	D18X2	8		4	4		
61	18DQ5802010087	Nguyễn Thanh Vũ	D18X2	8	6.5	2	8.5	Đạt	
62	18DQ5802010094	Hoàng Văn Đức	D18X3	8	4.5	6	10.5	Đạt	
63	18DQ5802010182	Lê Huỳnh Đức	D18X3	8		4	4		
64	18DQ5802010102	Lê Trọng Huy	D18X3	8		4.5	4.5		
65	18DQ5802010221	Phan Thanh Thảo	D18X3	8		4.5	4.5		
66	18DQ5802010228	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	D18X4	8		6	6		
67	18DQ5802010135	Huỳnh Ngọc Đại	D18X4	8	2.5	5.5	8	Đạt	
68	18DQ5802010137	Nguyễn Minh Doan	D18X4	8	1.5	6.5	8	Đạt	
69	18DQ5802010171	Nguyễn Tấn Trung	D18X4	8	5.5	2.5	8	Đạt	
70	18DQ5802010251	Đình Nhật Cường	D18X4	8		2	2		
71	18DQ5802010181	Hàn Triều Doanh	D18X1	8		4.5	4.5		
72	18DQ5802010229	Nguyễn Cao Bá Nhân	D18X1	8		5	5		
73	18DQ5802010199	Đình Ngọc Phú	D18X1	8		2	2		
74	18DQ5802010209	Phan Minh Thiện	D18X2	8		4.5	4.5		
75	18DQ5802010210	Trần Nguyễn Thịnh	D18X2	8	2	5.5	7.5		
76	18DQ5802010123	Nguyễn Minh Thông	D18X2	8	7	2	9	Đạt	
77	18DQ5802010238	Hồ Nhật Thanh	D18X4	8		4	4		
78	19DQ5802051008	Lưu Tấn Tài	D19CD1	8	1	7.5	8.5	Đạt	
79	19DQ5802051013	Lê Quốc Tuấn	D19CD1	8	7	4.5	11.5	Đạt	
80	19DQ5802131001	Ngô Đức Dī	D19CTN1	8		4.5	4.5		
81	19DQ5802131003	Trần Công Luân	D19CTN1	8		4	4		
82	19DQ5803011006	Lê Bùi Quốc Hiếu	D19KX1	8	4.5	4.5	9	Đạt	
83	19DQ5802011143	Võ Minh Hào	D19X1	8	2	6	8	Đạt	
84	19DQ5802011010	Võ Trung Hiếu	D19X1	8		4	4		
85	19DQ5802011015	Trương Nhật Huy	D19X1	8		7.5	7.5		
86	19DQ5802011021	Phạm Thành Lực	D19X1	8		3.5	3.5		

1	2	3	4	5	6	7			
87	19DQ5802011023	Trương Hữu Ngọc	D19X1	8		5.5	5.5		
88	19DQ5802011054	Võ Văn Hào	D19X2	8	1	7	8	Đạt	
89	19DQ5802011090	Lê Triệu Yên	D19X2	8		7	7		
90	19DQ5802011115	Lê Đăng Phong	D19X3	8	0.5	7.5	8	Đạt	
91	19DQ5802011121	Nguyễn Hữu Thắng	D19X3	8		4	4		
92	19DQ5802011124	Đoàn Minh Thuận	D19X3	8		5.5	5.5		
93	19DQ5802011127	Lê Thanh Toàn	D19X3	8	2	7	9	Đạt	
94	19DQ5802011133	Phan Ngọc Việt	D19X3	8	2	6	8	Đạt	
95	19DQ5802011247	Trần Anh Khôi	D19X3	8		6	6		
96	19DQ5802011003	Phan Văn Bình	D19X4	8	2	6	8	Đạt	
97	19DQ5802011152	Lê Trần Anh Kiệt	D19X4	8	1	7	8	Đạt	
98	19DQ5802011159	Trần Lành Phong	D19X4	8		5	5		
99	19DQ5802011165	Nguyễn Nhật Thành	D19X4	8	2	6.5	8.5	Đạt	
100	19DQ5802011176	Trần Ngọc Văn	D19X4	8		3	3		
101	19DQ5802011177	Phan Hoài Vin	D19X4	8		6	6		
102	19DQ5802011178	Nguyễn Trương Vũ	D19X4	8	3	6	9	Đạt	
103	19DQ5802011185	Phan Minh Giang	D19X2	8		4.5	4.5		
104	19DQ5802011212	Nguyễn Lưu Hoàng Thúc	D19X4	8	3.5	4.5	8	Đạt	
105	19DL5802011273	Hồ Huỳnh Tú	D19X6.	3		2	2		
106	19DL5802011238	Võ Hồ Vũ	D19X6.	3		2	2		
107	19DL5802011277	Huỳnh Lê Anh Vũ	D19X6.	3		2	2		
108	20DQ5802051904	Bùi Nguyên Hưng	D20CDK1	8		3	3		
109	20DQ5802051021	Nguyễn Thanh Toàn	D20CDK1	8		3.5	3.5		
110	20DQ5802051003	Phạm Duy Hoàng	D20CDK1	8	0.5	5.5	6		
111	20DQ5802051004	Nguyễn Gia Hưng	D20CDK1	8	4.5	5.5	10	Đạt	
112	20DQ5802051007	Nguyễn Thành Nhân	D20CDK1	8	1.5	7	8.5	Đạt	
113	20DQ5802051008	Hồ Minh Phú	D20CDK1	8		3	3		
114	20DQ5802051009	Đoàn Tấn Tài	D20CDK1	8		3	3		
115	20DQ5802051012	Ngô Thạch Thúc	D20CDK1	8		2.5	2.5		
116	20DQ5802051010	Trần Nguyễn Kim Tiên	D20CDK1	8		3.5	3.5		
117	20DQ5802051011	Nguyễn Ngọc Tĩnh	D20CDK1	8	0.5	5	5.5		
118	20DQ5802051020	Trịnh Quốc Việt	D20CDK1	8		5	5		
119	20DQ5802051901	Đinh Quang Nhật	D20CDK1	8		2	2		
120	20DQ5802051902	Lê Hồng Pháp	D20CDK1	8	1.5	2	3.5		
121	20DQ3403012049	Nguyễn Hiếu Viên	D20KDC1	8	1.5	7.5	9	Đạt	
122	20DQ3403012008	Nguyễn Phi Hoàng	D20KDC5	8	4	5	9	Đạt	
123	20DQ3403012028	Võ Thủy Tiên	D20KDC5	8	4	4	8	Đạt	
124	20DQ3403012009	Nguyễn Thị Xuân Hợp	D20KDC5	8	1	7	8	Đạt	
125	20DQ5803011907	Phan Đức Huy	D20KXC1	8	2.5	5.5	8	Đạt	
126	20DQ5803011001	Hồ Thị Lan Anh	D20KXC1	8		6	6		
127	20DQ5803011002	Võ Việt Dũng	D20KXC1	8	0.5	3.5	4		
128	20DQ5803011031	Phạm Kim Dương	D20KXC1	8	2.5	6	8.5	Đạt	
129	20DQ5803011003	Nguyễn Thành Hân	D20KXC1	8	1.5	6.5	8	Đạt	
130	20DQ5803011032	Nguyễn Minh Hiếu	D20KXC1	8	3	4	7		
131	20DQ5803011008	Trương Thị Hồng Hương	D20KXC1	8	6	4.5	10.5	Đạt	
132	20DQ5803011046	Phan Ngọc Luân	D20KXC1	8	0.5	7.5	8	Đạt	
133	20DQ5803011010	Phạm Thị Trúc Mi	D20KXC1	8	2	6.5	8.5	Đạt	
134	20DQ5803011013	Biện Sin My	D20KXC1	8	0.5	7.5	8	Đạt	
135	20DQ5803011051	Bùi Võ Phương Nga	D20KXC1	8	2	7.5	9.5	Đạt	
136	20DQ5803011052	Phạm Đức Nguyên	D20KXC1	8	4	5.5	9.5	Đạt	

1	2	3		4	5	6	7		
137	20DQ5803011014	Lê Thị Yến	Nhi	D20KXC1	8	4.5	6.5	11	Đạt
138	20DQ5803011042	Lê Hữu	Phước	D20KXC1	8	3.5	6.5	10	Đạt
139	20DQ5803011020	Võ	Sony	D20KXC1	8	2.5	6	8.5	Đạt
140	20DQ5803011041	Phạm Thị Xuân	Thùy	D20KXC1	8	5	4.5	9.5	Đạt
141	20DQ5803011044	Nguyễn Huỳnh	Thương	D20KXC1	8	1.5	7	8.5	Đạt
142	20DQ5803011034	Ngô Quốc	Toàn	D20KXC1	8	2.5	6	8.5	Đạt
143	20DQ5803011023	Trần Quốc	Toàn	D20KXC1	8	2	6	8	Đạt
144	20DQ5803011029	Vương Đăng	Triệu	D20KXC1	8	1	7.5	8.5	Đạt
145	20DQ5803011054	Phan Thị Minh	Tú	D20KXC1	8	2	7	9	Đạt
146	20DQ5803011030	Trần Đức	Vinh	D20KXC1	8	2.5	6.5	9	Đạt
147	20DQ5803011903	Phạm Tấn	Lộc	D20KXC1	8		7.5	7.5	
148	20DQ5803011036	Bùi Ngọc	Hải	D20KXC1	8	3	6	9	Đạt
149	20DQ5803021015	Trần Thị Hải	Âu	D20QXC1	8		6	6	
150	20DQ5803021017	Nguyễn Tấn	Đạt	D20QXC1	8		5.5	5.5	
151	20DQ5803021014	Phan Xuân	Vinh	D20QXC1	8	0.5	7	7.5	
152	20DL5802011016	Trần Văn	Trí	D20XDK6.	3	1	2	3	Đạt
153	20DQ5802051626	Lương Hàn	Thuyền	D20CDK1	8	1	7	8	Đạt
154	20DQ5801011038	Trịnh Gia	Bảo	D20KTR1	10	1	6.5	7.5	
155	20DQ5801011004	Nguyễn Quốc	Duy	D20KTR1	10	2.5	3	5.5	
156	20DQ5801011040	Lê Võ Phương	Duyên	D20KTR1	10		8.5	8.5	
157	20DQ5801011003	Ngô Thanh	Dũng	D20KTR1	10	0.5	9.5	10	Đạt
158	20DQ5801011009	Nguyễn Thái Sơn	Hà	D20KTR1	10	1	5	6	
159	20DQ5801011029	Trương Việt	Hoàng	D20KTR1	10	1.5	4.5	6	
160	20DQ5801011030	Phạm Quốc	Hưng	D20KTR1	10	1.5	7.5	9	
161	20DQ5801011047	Nguyễn Duy Hải	Lam	D20KTR1	10	1	3.5	4.5	
162	20DQ5801011001	Phạm Hoàng	Lâm	D20KTR1	10	1	9	10	Đạt
163	20DQ5801012001	Đỗ Ngọc Quỳnh	Ngân	D20KTR1	10	1	3	4	
164	20DQ5801011017	Trần Văn	Quốc	D20KTR1	10	2.5	4.5	7	
165	20DQ5801011031	Hà Tâm	Sinh	D20KTR1	10		8.5	8.5	
166	20DQ5801011041	Nguyễn Ngọc	Thanh	D20KTR1	10	1.5	3	4.5	
167	20DQ5801011021	Phan Tấn	Thắng	D20KTR1	10	3.5	6	9.5	
168	20DQ5801011050	Phan Minh	Thiệt	D20KTR1	10	3	6	9	
169	20DQ5801011023	Trần Quốc	Thông	D20KTR1	10	2.5	6	8.5	
170	20DQ5801011033	Huỳnh	Tín	D20KTR1	10	1.5	3	4.5	
171	20DQ5801011035	Trương Quốc	Toàn	D20KTR1	10		5	5	
172	20DQ5801011026	Trần Nhật	Trường	D20KTR1	10	1	7	8	
173	20DQ5802015002	Nguyễn Minh	Hoàng	D20XCK1	8	0.5	7	7.5	
174	20DQ5802015007	Lê Thế	Sinh	D20XCK1	8	1.5	7	8.5	Đạt
175	20DQ5802011011	Hà Vinh	Nhi	D20XDK1	8		4.5	4.5	
176	20DQ5802011013	Huỳnh Quốc	Phong	D20XDK1	8		7.5	7.5	
177	20DQ5802011014	Võ Minh	Phúc	D20XDK1	8	5	5.5	10.5	Đạt
178	20DQ5802011166	Trần Đình	Tây	D20XDK1	8		7	7	
179	20DQ5802011057	Phạm Tiến	Đạt	D20XDK2	8	2	4.5	6.5	
180	20DQ5802011031	Đặng Quốc	Huy	D20XDK2	8		6.5	6.5	
181	20DQ5802011030	Hà Anh	Huy	D20XDK2	8		4	4	
182	20DQ5802014001	Trần Phùng Phương	Huy	D20XDK2	8		6.5	6.5	
183	20DQ5802011159	Ngô Xuân	Lượng	D20XDK2	8	1	5.5	6.5	
184	20DQ5802011039	Nguyễn Hoàng	Nam	D20XDK2	8	1	6	7	
185	20DQ5802011055	Nguyễn Khánh	Trung	D20XDK2	8		6	6	
186	20DQ5802011050	Nguyễn Thanh	Tùng	D20XDK2	8	3	5	8	Đạt

1	2	3		4	5	6	7		
187	20DQ5802011056	Huỳnh Bá	Vũ	D20XDK2	8	1	6.5	7.5	
188	20DQ5802011038	Trần Ngọc	Minh	D20XDK2	8		4	4	
189	20DQ5802012004	Lê Tấn	Tuất	D20XDK2	8				
190	20DQ5802011070	Huỳnh Ngọc	Huân	D20XDK3	8		3.5	3.5	
191	20DQ5802011072	Lê Quốc	Huỳnh	D20XDK3	8		6	6	
192	20DQ5802011073	Huỳnh Tấn	Khoa	D20XDK3	8		7	7	
193	20DQ5802011074	Nguyễn Thành	Linh	D20XDK3	8		6	6	
194	20DQ5802011075	Nguyễn Hoàng	Long	D20XDK3	8	5	3.5	8.5	Đạt
195	20DQ5802011164	Nguyễn Dương	Lực	D20XDK3	8		5.5	5.5	
196	20DQ5802011082	Biện Ngọc	Phi	D20XDK3	8	0.5	5.5	6	
197	20DQ5802011083	Lê Anh	Quân	D20XDK3	8		3.5	3.5	
198	20DQ5802011084	Võ Đình	Quốc	D20XDK3	8		6.5	6.5	
199	20DQ5802011086	Huỳnh Đức	Tạo	D20XDK3	8	1	6	7	
200	20DQ5802011092	Hoàng Việt	Thạch	D20XDK3	8		3	3	
201	20DQ5802011095	Huỳnh	Trọng	D20XDK3	8	1	3.5	4.5	
202	20DQ5802011090	Nguyễn Nhật	Tuân	D20XDK3	8	1	6.5	7.5	
203	20DQ5802011102	Nguyễn Minh	Duy	D20XDK4	8		6.5	6.5	
204	20DQ5802011114	Lê Trần Anh	Khoa	D20XDK4	8		6.5	6.5	
205	20DQ5802011117	Lê Xuân	Lộc	D20XDK4	8		7	7	
206	20DQ5802011134	Nguyễn Trần Quang	Thiện	D20XDK4	8		4	4	
207	20DQ5802011936	Lê Quang	Tiến	D20XDK5	8	4	4	8	Đạt
208	20DQ5802011930	Huỳnh Bảo	Huy	D20XDK5	8		2	2	
209	20DQ5802011927	Nguyễn Đình	Tín	D20XDK5	8	2.5	6	8.5	Đạt
210	20DQ5802011902	Trần Quốc	Hào	D20XDK5	8	4	4.5	8.5	Đạt
211	20DQ5802011199	Nguyễn Trần Anh	Tú	D20XDK5	8	2	6	8	Đạt
212	20DQ5802011187	Lê Tự	Quân	D20XDK5	8	2	5.5	7.5	
213	20DQ5802011191	Lê Thành	Thắng	D20XDK5	8	4	7.5	11.5	Đạt
214	20DQ5802011177	Ngô Thành	Tín	D20XDK5	8	0.5	7.5	8	Đạt
215	20DQ5802011178	Nguyễn Văn	Toàn	D20XDK5	8		7.5	7.5	
216	20DQ5802011192	Lâm Lưu	Vũ	D20XDK5	8		5.5	5.5	
217	20DQ5802011195	Huỳnh Trọng	Thiện	D20XDK5	8		4	4	
218	20DQ5802011919	Hồ Văn	Nam	D20XDK5	8		2.5	2.5	
219	20DQ5802011923	Nguyễn Thành	Tâm	D20XDK5	8		3.5	3.5	
220	20DQ5802016201	Nguyễn Tiến	Đạt	D20XDK5	8	7.5	3.5	11	Đạt
221	20DQ5802011181	Ngô Thái	An	D20XDK5	8				
222	20DQ5802011920	Nguyễn Quốc	Huy	D20XDK5	8				
223	21DQ5802051001	Nguyễn Đắc	Thắng	D21CDK1	8	4	15	19	Đạt
224	21DQ5802051003	Nguyễn Quốc	Huy	D21CDK1	8	1	4.5	5.5	
225	21DQ5802051004	Phạm Hùng	Dũng	D21CDK1	8	0.5	2.5	3	
226	21DQ5802051005	Lương Văn	Đoan	D21CDK1	8	2	4	6	
227	21DQ5802051006	Hồ Tiến	Phát	D21CDK1	8	0.5	12	12.5	Đạt
228	21DQ5802051007	Nguyễn Trọng	Khải	D21CDK1	8	2	5.5	7.5	
229	21DQ5802051008	Trần Ngọc Hà	Nam	D21CDK1	8	3.5	6.5	10	Đạt
230	21DQ5802051011	Võ Nguyễn Thành	Nam	D21CDK1	8		15.5	15.5	Đạt
231	21DQ5802051012	Nguyễn Lê Đình	Huy	D21CDK1	8	4	3.5	7.5	
232	21DQ5802051015	Nguyễn Lê Hoài	Phong	D21CDK1	8		11	11	Đạt
233	21DQ5802051902	Lê Trọng	Huy	D21CDK1	8	3	3	6	
234	21DQ5802051018	Trần Ngọc	Hồi	D21CDK1	8		4.5	4.5	
235	21DQ5802051019	Vũ Hoài	Nam	D21CDK1	8	1	27	28	Đạt
236	21DQ5802051020	Lê Ngọc	Tĩnh	D21CDK1	8	2	3	5	

1	2	3		4	5	6	7		
237	21DQ5802051021	Vô Chí	Thương	D21CDK1	8	1	7.5	8.5	Đạt
238	21DQ5802051022	Ngô Xuân	Lộc	D21CDK1	8	4	6.5	10.5	Đạt
239	21DQ5802051024	Hồ Nguyên	Đan	D21CDK1	8		8.5	8.5	Đạt
240	21DQ5802131002	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	D21CNK1	8	1	12	13	Đạt
241	21DQ5802131003	Ngô Anh	Tuấn	D21CNK1	8	0.5	3	3.5	
242	21DQ4802011001	Lê Hoài	Ân	D21CTC1	8	0.5	2	2.5	
243	21DQ4802011002	Đặng Hùng	Dũng	D21CTC1	8	2	1.5	3.5	
244	21DQ4802011003	Nguyễn Như	Quỳnh	D21CTC1	8	3	16	19	Đạt
245	21DQ4802011007	Nguyễn Đăng	Hải	D21CTC1	8	1.5	0.5	2	
246	21DQ4802011009	Phạm Thị Huyền	Mai	D21CTC1	8		3.5	3.5	
247	21DQ4802011010	Đặng Chí	Toàn	D21CTC1	8		9.5	9.5	Đạt
248	21DQ4802011012	Trương Minh	Tâm	D21CTC1	8	1.5	0.5	2	
249	21DQ4802011013	Lê Khánh	Trình	D21CTC1	8	1	8.5	9.5	Đạt
250	21DQ4802011017	Phan Tấn	Phúc	D21CTC1	8		8.5	8.5	Đạt
251	21DQ4802011019	Trần Hữu	Tịnh	D21CTC1	8		0.5	0.5	
252	21DQ4802011020	Vô Ngọc Hoàng Thiên	Bảo	D21CTC1	8	2.5	12.5	15	Đạt
253	21DQ4802011024	Nguyễn Anh	Nhật	D21CTC1	8	1.5	3	4.5	
254	21DQ4802011027	Phan Lâm	Kỳ	D21CTC1	8	1.5	0.5	2	
255	21DQ4802011033	Nguyễn Văn	Hoàng	D21CTC1	8		0.5	0.5	
256	21DQ4802011004	Lê Hoàng	Vĩ	D21CTC1	8		1	1	
257	21DQ4802011005	Trần Bảo	Khanh	D21CTC1	8	0.5	8.5	9	Đạt
258	21DQ4802011015	Nguyễn Ngọc Duy	Phương	D21CTC1	8		0.5	0.5	
259	21DQ4802011014	Nguyễn Võ Anh	Kiệt	D21CTC1	8	1.5	0.5	2	
260	21DQ4802011035	Nguyễn Mạnh	Hưng	D21CTC1	8	0.5	4	4.5	
261	21DQ4802011036	Phạm Huỳnh	Chi	D21CTC1	8	1.5	0.5	2	
262	21DQ4802011038	Vô Xuân	Tuấn	D21CTC1	8	2	15	17	Đạt
263	21DQ4802011042	Nguyễn Văn	Sáng	D21CTC1	8	2	12.5	14.5	Đạt
264	21DQ4802011043	Lê Đức	Kiên	D21CTC1	8		7	7	
265	21DQ4802011045	Nguyễn Trọng	Đạt	D21CTC1	8	1.5	1	2.5	
266	21DQ4802011046	Lê Quang	Văn	D21CTC1	8		8	8	Đạt
267	21DQ4802011048	Huỳnh Trung	Nguyễn	D21CTC1	8	1.5	0.5	2	
268	21DQ4802011049	Lê Minh	Quyển	D21CTC1	8		3.5	3.5	
269	21DQ4802011050	Nguyễn Văn	Thiện	D21CTC1	8		0.5	0.5	
270	21DQ4802011051	Lê Châu	Hải	D21CTC1	8		0.5	0.5	
271	21DQ4802011053	Hà Quốc	Toàn	D21CTC1	8	1	1.5	2.5	
272	21DQ4802011057	Phạm Ngọc	Thành	D21CTC1	8	2	1	3	
273	21DQ4802011058	Lê Quốc	Đạt	D21CTC1	8	1	2.5	3.5	
274	21DQ3403012026	Đặng Út	Oanh	D21KDC1	8	2	9.5	11.5	Đạt
275	21DQ3403011001	Phạm Lê Nhã	Linh	D21KDC1	8	4.5	19	23.5	Đạt
276	21DQ3403012050	Nguyễn Thị Anh	Thư	D21KDC1	8	3.5	3.5	7	
277	21DQ3403012042	Đỗ Thị Thu	Cúc	D21KDC1	8		8.5	8.5	Đạt
278	21DQ3403011007	Nguyễn Á	Anh	D21KDC1	8	4	5.5	9.5	Đạt
279	21DQ3403012047	Nguyễn Như	Quỳnh	D21KDC1	8	2.5	7.5	10	Đạt
280	21DQ3403012046	Vô Thị Hồng	Phấn	D21KDC1	8	1.5	3	4.5	
281	21DQ3403012044	Nguyễn Xuân	Hân	D21KDC1	8	0.5	7.5	8	Đạt
282	21DQ3403012002	Trần Thị Thu	Thảo	D21KDC1	8	3.5	12	15.5	Đạt
283	21DQ3403012003	Trần Phương	Thủy	D21KDC1	8		7.5	7.5	
284	21DQ3403012004	Lê Thị	Hòa	D21KDC1	8		8.5	8.5	Đạt
285	21DQ3403012005	Đinh Thị Thanh	Tâm	D21KDC1	8		9	9	Đạt
286	21DQ3403012006	Huỳnh Thị Bích	Trâm	D21KDC1	8		10.5	10.5	Đạt

1	2	3		4	5	6	7		
287	21DQ3403012007	Tô Thị Kiều	Oanh	D21KDC1	8	3	5	8	Đạt
288	21DQ3403012008	Lê Thị Phụng	Hoàng	D21KDC1	8		10	10	Đạt
289	21DQ3403012009	Trần Huỳnh Mỹ	Duyên	D21KDC1	8	1	7	8	Đạt
290	21DQ3403012010	Trần Thị Mỹ	Linh	D21KDC1	8	3.5	1.5	5	
291	21DQ3403012012	Phạm Anh	Vũ	D21KDC1	8	1	7.5	8.5	Đạt
292	21DQ3403012013	Nguyễn Thu	Hiền	D21KDC1	8		8	8	Đạt
293	21DQ3403012019	Lê Thành	Trung	D21KDC1	8		1	1	
294	21DQ3403012025	Nguyễn Thị Bích	Thùy	D21KDC1	8	2	7	9	Đạt
295	21DQ3403012049	Trần Thị Phương	Thanh	D21KDC1	8		6	6	
296	21DQ3403012016	Lê Thị Tường	Vy	D21KDC1	8		18	18	Đạt
297	21DQ3403012043	Nguyễn Thị Thùy	Dung	D21KDC1	8	1.5	6.5	8	Đạt
298	21DQ3403012028	Võ Trịnh Bích	Hợp	D21KDC1	8		15	15	Đạt
299	21DQ3403012051	Nguyễn Hoàng	Thư	D21KDC1	8		1	1	
300	21DQ3403012023	Nguyễn Bích	Ngân	D21KDC1	8	4	2.5	6.5	
301	21DQ3403012048	Trần Thị Thanh	Tâm	D21KDC1	8		8.5	8.5	Đạt
302	21DQ3403012045	Võ Quỳnh	Nhi	D21KDC1	8	0.5	9.5	10	Đạt
303	21DQ3403012032	Hồ Cẩm	Ly	D21KDC1	8	1.5	8	9.5	Đạt
304	21DQ3403012033	Nguyễn Thị Bảo	Lộc	D21KDC1	8	2	9	11	Đạt
305	21DQ3403011015	Nguyễn Thị Thu	Xoan	D21KDC1	8		7.5	7.5	
306	21DQ3403012901	Trần Thị Hoài	Ngọc	D21KDC1	8	1.5	6.5	8	Đạt
307	21DQ3403011016	Nguyễn Phan Hoài	Phương	D21KDC1	8		4	4	
308	21DQ3403012037	Lương Thị Thu	Thảo	D21KDC1	8		8	8	Đạt
309	21DQ3403012035	Châu Đào Bích	Phượng	D21KDC1	8	0.5	7.5	8	Đạt
310	21DQ3403012036	Lê Hoàng Phương	Thảo	D21KDC1	8		1	1	
311	21DQ3403012038	SENGBOUALAY	Neng	D21KDC1	8		2	2	
312	21DQ3403011017	Đặng Thị Mỹ	Liều	D21KDC1	8	4	5	9	Đạt
313	21DQ3403012040	Nguyễn Thị Thùy	Kiều	D21KDC1	8	1	1.5	2.5	
314	21DQ5801031001	Trần Khánh	Huyền	D21KNT1	8		7	7	
315	21DQ5801031002	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Tâm	D21KNT1	8		8.5	8.5	Đạt
316	21DQ5801031004	Phạm Đức	Nhân	D21KNT1	8	1.5	6	7.5	
317	21DQ5801031010	Lê Trung	Kiên	D21KNT1	8	1	4	5	
318	21DQ5801031003	Nguyễn Thành	Quang	D21KNT1	8	0.5	7	7.5	
319	21DQ5801031007	Trần Tấn	Tài	D21KNT1	8		4.5	4.5	
320	21DQ5801031009	Đặng Thị Thanh	Hà	D21KNT1	8	0.5	11	11.5	Đạt
321	21DQ5801031012	Lê Mỹ	Duyên	D21KNT1	8		4.5	4.5	
322	21DQ5801031011	Nguyễn Thanh	Dương	D21KNT1	8		1	1	
323	21DQ5801031014	Lê Đoàn Bích	Ngân	D21KNT1	8	1	11	12	Đạt
324	21DQ5801031017	Đào Duy	Linh	D21KNT1	8		1	1	
325	21DQ5801031902	Võ Trần	Sang	D21KNT1	8	1	2	3	
326	21DQ5801031901	Phan Quỳnh	Huy	D21KNT1	8				
327	21DQ5801031020	Trần Ngọc	Lợi	D21KNT1	8		4	4	
328	21DQ5801011001	Võ Thị Quỳnh	Như	D21KTR1	10		9.5	9.5	
329	21DQ5801011002	Lê Minh	Chiến	D21KTR1	10		12	12	Đạt
330	21DQ5801011003	Nguyễn Ngọc Huyền	My	D21KTR1	10	1	6.5	7.5	
331	21DQ5801011005	Nguyễn Thu	Hòa	D21KTR1	10	1	6	7	
332	21DQ5801011010	Nguyễn Thuận	Thiên	D21KTR1	10		5	5	
333	21DQ5801011012	Trương Đức	Khang	D21KTR1	10	0.5	0.5	1	
334	21DQ5801011019	Lê Anh	Tuấn	D21KTR1	10		2	2	
335	21DQ5801011020	Trần Trung	Hiếu	D21KTR1	10		5	5	
336	21DQ5801011021	Đỗ Minh	Văn	D21KTR1	10	0.5	2	2.5	

1	2	3		4	5	6	7		
337	21DQ5801011022	Nguyễn Duy	Kiên	D21KTR1	10	1	6	7	
338	21DQ5801012001	Hồ Tấn	Phước	D21KTR1	10		4.5	4.5	
339	21DQ5801012002	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	D21KTR1	10	1.5	7.5	9	
340	21DQ5801012003	Mai Hoài	Nam	D21KTR1	10	1	10	11	Đạt
341	21DQ5801011014	Ngô Quốc	Long	D21KTR1	10		10.5	10.5	Đạt
342	21DQ5801011901	Trần Nguyễn Vũ	Kha	D21KTR1	10		0.5	0.5	
343	21DQ5801011016	Đinh Minh	Ngọc	D21KTR1	10		9.5	9.5	
344	21DQ5801011023	Nguyễn Đào Anh	Quốc	D21KTR1	10	0.5	11	11.5	Đạt
345	21DQ5801011024	Đỗ Thị Bảo	Chi	D21KTR1	10	2.5	21	23.5	Đạt
346	21DQ5801011025	Nguyễn Thiên	Phú	D21KTR1	10	1	5.5	6.5	
347	21DQ5801011026	Võ Phan Nhật	Thắng	D21KTR1	10	0.5	10	10.5	Đạt
348	21DQ5801011029	Nguyễn Minh	Hữu	D21KTR1	10	0.5	3	3.5	
349	21DQ5801011904	Lê Văn	Đại	D21KTR1	10				
350	21DQ5801011030	Nguyễn Mai Xuân	Tam	D21KTR1	10	0.5	5	5.5	
351	21DQ5801012004	Hoàng Nguyễn Thủy	Vy	D21KTR1	10		10	10	Đạt
352	21DQ5801011032	Võ Ngọc Hoài	Ánh	D21KTR1	10		7	7	
353	21DQ5801011034	Nguyễn Đặng Hồng	Ân	D21KTR1	10	1	9	10	Đạt
354	21DQ5801011035	Nguyễn Tiến	Anh	D21KTR1	10		1	1	
355	21DQ5801011036	Tổng Trần Thanh	Tùng	D21KTR1	10		4.5	4.5	
356	21DQ5801011037	LIENVONGSA	Phatphako	D21KTR1	10		3	3	
357	21DQ5801011038	YONGBER	Kouya	D21KTR1	10		1	1	
358	21DQ5801011039	Nguyễn Vũ	Kỳ	D21KTR1	10	1	5	6	
359	21DQ5801011040	Nguyễn Quốc	Vinh	D21KTR1	10				
360	21DQ5801011042	Huỳnh Xuân	Tuyền	D21KTR1	10		0.5	0.5	
361	21DQ5801011043	Nguyễn Đình	Nghĩa	D21KTR1	10	0.5	7	7.5	
362	21DQ5801011045	Đỗ Huỳnh	Phúc	D21KTR1	10	0.5	9	9.5	
363	21DQ5801016047	Nguyễn Tấn	Vĩ	D21KTR1	10	1.5	1.5	3	
364	21DQ5801016048	Nguyễn Đỗ Tấn	Bảo	D21KTR1	10		0.5	0.5	
365	21DQ5803011001	Nguyễn Thị Khánh	Đoan	D21KXC1	8	1.5	12	13.5	Đạt
366	21DQ5803011002	Nguyễn Bạch Nhật	Trương	D21KXC1	8	2	2.5	4.5	
367	21DQ5803011005	Trần Thị Minh	Hậu	D21KXC1	8	2	10	12	Đạt
368	21DQ5803011007	Lê Yến	Nhi	D21KXC1	8		8	8	Đạt
369	21DQ5803011009	Nguyễn Thị	Ngân	D21KXC1	8	4	1.5	5.5	
370	21DQ5803011010	Thái Hà	Nam	D21KXC1	8	4	1.5	5.5	
371	21DQ5803011011	Trần Kim	Chi	D21KXC1	8		11.5	11.5	Đạt
372	21DQ5803011012	Phan Hồng	Phúc	D21KXC1	8	4	1.5	5.5	
373	21DQ5803011014	Nguyễn Thị Kiều	Tiên	D21KXC1	8	2.5	13.5	16	Đạt
374	21DQ5803011018	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	D21KXC1	8		7	7	
375	21DQ5803011020	Nguyễn Thị Mỹ	Lê	D21KXC1	8	0.5	13.5	14	Đạt
376	21DQ5803011026	Lưu Thị Yến	Nhi	D21KXC1	8		0.5	0.5	
377	21DQ5803011027	Nguyễn Thị Trúc	Quỳnh	D21KXC1	8	1.5	11.5	13	Đạt
378	21DQ5803011028	Đặng Lê Yến	Nhi	D21KXC1	8	0.5	6	6.5	
379	21DQ5803011004	Đinh Thị Ánh	Nguyệt	D21KXC1	8	0.5	7	7.5	
380	21DQ5803011013	Tạ Thị Anh	Thư	D21KXC1	8	2	2	4	
381	21DQ5803011030	Nguyễn Quốc	Hùng	D21KXC1	8	4	2	6	
382	21DQ5803011032	Hà Thị Mỹ	Dung	D21KXC1	8	1	6.5	7.5	
383	21DQ5803011033	Lê Trọng	Viện	D21KXC1	8	3	2.5	5.5	
384	21DQ5803011034	Nguyễn Tuấn	Bảo	D21KXC1	8	1.5	11.5	13	Đạt
385	21DQ5803011035	Phan Văn	Phúc	D21KXC1	8	4	3	7	
386	21DQ5803011036	Nguyễn Minh	Tâm	D21KXC1	8	0.5	2	2.5	

1	2	3	4	5	6	7		
387	21DQ5803011037	Trần Thị Bích Đan	D21KXC1	8	1	10	11	Đạt
388	21DQ5803011038	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	D21KXC1	8	1	7	8	Đạt
389	21DQ5803011039	Trương Phan Minh Ngọc	D21KXC1	8	2	12	14	Đạt
390	21DQ5803011040	Lê Thị Khuyên	D21KXC1	8	1	8.5	9.5	Đạt
391	21DQ5803011042	Nguyễn Thanh Thảo	D21KXC1	8	1.5	13	14.5	Đạt
392	21DQ5803011043	Nguyễn Thị Phương Thảo	D21KXC1	8		8.5	8.5	Đạt
393	21DQ5803011044	Lê Thị Ngọc Hương	D21KXC1	8	2	14	16	Đạt
394	21DQ5803011046	Đàm Thiện Nhân	D21KXC1	8	4	1.5	5.5	
395	21DQ5803011048	Lê Huyền Trang	D21KXC1	8	4	2.5	6.5	
396	21DQ5803011049	Hồ Thị Nhiên	D21KXC1	8	1	5.5	6.5	
397	21DQ5803011701	PHOUNPAKONE Malina	D21KXC1	8		6.5	6.5	
398	21DQ5803011702	XAYAKOUMMAN Souksavan	D21KXC1	8		0.5	0.5	
399	21DQ3401011001	Huỳnh Thị Ánh Như	D21QHC1	8	2	19.5	21.5	Đạt
400	21DQ3401011004	Võ Thị Minh Thư	D21QHC1	8		10.5	10.5	Đạt
401	21DQ3401011006	Nguyễn Lê Ái Sâm	D21QHC1	8	2	4.5	6.5	
402	21DQ3401011008	Phạm Anh Hùng	D21QHC1	8	1	10	11	Đạt
403	21DQ3401011009	Hoàng Thị Phương Nam	D21QHC1	8	1	8	9	Đạt
404	21DQ3401011010	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	D21QHC1	8	4	5	9	Đạt
405	21DQ3401011014	Cao Thu Thảo	D21QHC1	8	2	8	10	Đạt
406	21DQ3401011016	Lê Thị Kỳ Duyên	D21QHC1	8	2	20	22	Đạt
407	21DQ3401011017	Nguyễn Thế Hùng	D21QHC1	8	1	2	3	
408	21DQ3401011020	Lê Trung Giang	D21QHC1	8	1	19	20	Đạt
409	21DQ3401011022	Đỗ Thị Hồng Ánh	D21QHC1	8		2.5	2.5	
410	21DQ3401011023	Nguyễn Thị Mỹ Linh	D21QHC1	8		7	7	
411	21DQ3401011024	Trần Quốc Đạt	D21QHC1	8	0.5	2	2.5	
412	21DQ3401011027	Lưu Quốc Tuấn	D21QHC1	8	1	1.5	2.5	
413	21DQ3401011028	Nguyễn Thị Như Hiền	D21QHC1	8	2	6.5	8.5	Đạt
414	21DQ3401011032	Nguyễn Ánh Thị	D21QHC1	8	2	3.5	5.5	
415	21DQ3401011034	Nguyễn Lâm Vũ	D21QHC1	8	4	5.5	9.5	Đạt
416	21DQ3401011036	Nguyễn Quốc Thái	D21QHC1	8	1	6.5	7.5	
417	21DQ3401011040	Nguyễn Minh Tâm	D21QHC1	8	2	5.5	7.5	
418	21DQ3401011043	Nguyễn Xuân Mỹ Trinh	D21QHC1	8	1	4.5	5.5	
419	21DQ3401011046	Nguyễn Thị Tú Trinh	D21QHC1	8	2.5	3	5.5	
420	21DQ3401011048	Trần Văn Toán	D21QHC1	8	3	7.5	10.5	Đạt
421	21DQ3401011051	Nguyễn Hữu Tín	D21QHC1	8	1.5	4	5.5	
422	21DQ3401011050	Hồ Thị Thủy Tiên	D21QHC1	8		5	5	
423	21DQ3401011003	Võ Khang Hiền	D21QHC1	8	0.5	1	1.5	
424	21DQ3401011005	Nguyễn Đại Đồng	D21QHC1	8	2	1.5	3.5	
425	21DQ3401011012	Nguyễn Thị Thu Giang	D21QHC1	8	3	2.5	5.5	
426	21DQ3401011013	Trần Thị Trà Vi	D21QHC1	8	0.5	1	1.5	
427	21DQ3401011015	Nguyễn Phạm Khánh Duy	D21QHC1	8	4	2.5	6.5	
428	21DQ3401011052	Đào Thị Mỹ Thu	D21QHC1	8		2	2	
429	21DQ3401011053	Hà Thị Kim Xuyên	D21QHC1	8	1	17	18	Đạt
430	21DQ3401011054	Võ Thị Hồng Châu	D21QHC1	8	1	4.5	5.5	
431	21DQ3401011055	Võ Hà Thị Hồng Ngọc	D21QHC1	8	0.5	5.5	6	
432	21DQ3401011057	Trần Bảo Trân	D21QHC1	8	0.5	18.5	19	Đạt
433	21DQ3401011058	Phạm Thị Kim Thúy	D21QHC1	8	1	6	7	
434	21DQ3401011059	Ksô Huỳnh	D21QHC1	8	2	5.5	7.5	
435	21DQ3401011061	Phan Thị Như Quỳnh	D21QHC1	8	1.5	14	15.5	Đạt
436	21DQ3401011062	Nguyễn Chí Vỹ	D21QHC1	8	5	2	7	

1	2	3	4	5	6	7		
437	21DQ3401011063	Trình Thị Kim Ngân	D21QHC1	8		1	1	
438	21DQ3401011064	Cao Thị Hồng Ánh	D21QHC1	8		12	12	Đạt
439	21DQ3401011065	Nguyễn Thị Thuý Mai	D21QHC1	8		5	5	
440	21DQ3401011066	Phạm Ngọc Phương Uyên	D21QHC1	8		5	5	
441	21DQ3401011067	Phan Thanh Tâm	D21QHC1	8		2	2	
442	21DQ3401011068	Trần Thị Bích Ngọc	D21QHC1	8		10.5	10.5	Đạt
443	21DQ3401011069	Dương Thị Bích Thi	D21QHC1	8	1.5	11	12.5	Đạt
444	21DQ3401011070	Đặng Kim Khánh An	D21QHC1	8	1	11	12	Đạt
445	21DQ3401011072	Phạm Thành Danh	D21QHC1	8	1.5	8.5	10	Đạt
446	21DQ3401011073	Nguyễn Quốc Hùng	D21QHC1	8	0.5	1	1.5	
447	21DQ3401011075	Huỳnh Đức Thông	D21QHC1	8	2	3	5	
448	21DQ3401011076	Huỳnh Thị Mỹ Lệ	D21QHC1	8	1	15.5	16.5	Đạt
449	21DQ3401011078	Nguyễn Thái Bình	D21QHC1	8	1.5	11	12.5	Đạt
450	21DQ3401011080	Hồ Thị Thanh Tâm	D21QHC1	8		2	2	
451	21DQ3401011081	Trần Thị Kim Phương	D21QHC1	8	2	7	9	Đạt
452	21DQ5803021002	Châu Thị Kim Quyên	D21QXC1	8	1	2.5	3.5	
453	21DQ5803021003	Lê Võ Trọng Tín	D21QXC1	8	0.5	2.5	3	
454	21DQ5803021004	Võ Văn Luân	D21QXC1	8	1	1.5	2.5	
455	21DQ5803021005	Nguyễn Huy Hoàng	D21QXC1	8	2	6.5	8.5	Đạt
456	21DQ5803021006	Trần Nhâm	D21QXC1	8		3.5	3.5	
457	21DQ5803021008	Võ Ngọc Tường	D21QXC1	8	0.5	1	1.5	
458	21DQ5803021010	Lê Thành Đạt	D21QXC1	8		12	12	Đạt
459	21DQ5803021012	Nguyễn Danh Tiến	D21QXC1	8	0.5	7.5	8	Đạt
460	21DQ5803021014	Nguyễn Thị Nhã Linh	D21QXC1	8	1.5	1.5	3	
461	21DQ5803021015	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D21QXC1	8	1.5	2	3.5	
462	21DQ5803021017	Nguyễn Trần Hoàng	D21QXC1	8	0.5	4	4.5	
463	21DQ5802015007	Trần Du Nhật	D21XCK1	8	1	10	11	Đạt
464	21DQ5802015005	Nguyễn An	D21XCK1	8				
465	21DQ5802015008	Phan Quốc Huy	D21XCK1	8	2.5	2.5	5	
466	21DQ5802015019	Đinh Phú Thọ	D21XCK1	8	1.5	8	9.5	Đạt
467	21DQ5802015018	Đinh Thanh Tín	D21XCK1	8	3.5	2.5	6	
468	21DQ5802015016	Lê Phi Cường	D21XCK1	8		6	6	
469	21DQ5802015022	Nguyễn Nhật Anh Minh	D21XCK1	8	1.5	7	8.5	Đạt
470	21DQ5802011206	Lê Bảo Chấn	D21XDK1	8	3	4	7	
471	21DQ5802011198	Trương Công Truyền	D21XDK1	8	0.5	12.5	13	Đạt
472	21DQ5802011194	Hồ Lê Lai	D21XDK1	8	2	9	11	Đạt
473	21DQ5802011195	Phan Ngọc Hào	D21XDK1	8	2	5	7	
474	21DQ5802011196	Lê Thành Đạt	D21XDK1	8	2	6.5	8.5	Đạt
475	21DQ5802011208	Phạm Trọng Đạt	D21XDK1	8	2	2.5	4.5	
476	21DQ5802011209	Nguyễn Đăng Khoa	D21XDK1	8		0.5	0.5	
477	21DQ5802011210	Trần Tiến Đạt	D21XDK1	8	2	4	6	
478	21DQ5802011211	Nguyễn Huỳnh Minh Duy	D21XDK1	8	2	6.5	8.5	Đạt
479	21DQ5802011212	La Văn Yên	D21XDK1	8	2.5	3.5	6	
480	21DQ5802011214	Phạm Phúc Hưng	D21XDK1	8	3.5	5.5	9	Đạt
481	21DQ5802011215	Phạm Lê Thanh Thúy	D21XDK1	8	1.5	14.5	16	Đạt
482	21DQ5802011246	Nguyễn Tấn Tài	D21XDK1	8		7	7	
483	21DQ5802011216	Huỳnh Quý Đức	D21XDK1	8		1	1	
484	21DQ5802011218	Lê Quốc Đạt	D21XDK1	8	4	4.5	8.5	Đạt
485	21DQ5802011219	Nguyễn Thái Nguyên	D21XDK1	8	3	6	9	Đạt
486	21DQ5802011220	Võ Thái Tựu	D21XDK1	8		1	1	

1	2	3		4	5	6	7		
487	21DQ5802011221	Tô Đình	Sy	D21XDK1	8	2.5	6	8.5	Đạt
488	21DQ5802011222	Phạm Hoàng	Phúc	D21XDK1	8		6.5	6.5	
489	21DQ5802011914	Lê Phú	Quý	D21XDK1	8		1	1	
490	21DQ5802011225	Bùi Vương Trọng	Hiếu	D21XDK1	8	1.5	7	8.5	Đạt
491	21DQ5802011226	Võ Xuân	Trãi	D21XDK1	8	6	3.5	9.5	Đạt
492	21DQ5802011228	Nguyễn Văn	Việt	D21XDK1	8	2	8	10	Đạt
493	21DQ5802011229	Trần Duy	Hùng	D21XDK1	8	1	3.5	4.5	
494	21DQ5802011230	Trần Huỳnh Ngọc	Khánh	D21XDK1	8	1.5	6	7.5	
495	21DQ5802011231	Phạm Đức	Hiền	D21XDK1	8	3	6.5	9.5	Đạt
496	21DQ5802011234	Nguyễn Văn	Huy	D21XDK1	8	2	11.5	13.5	Đạt
497	21DQ5802011238	Nguyễn Quốc	Cường	D21XDK1	8	1.5	6	7.5	
498	21DQ5802011239	Nguyễn Phi	Quỳnh	D21XDK1	8	3.5	3	6.5	
499	21DQ5802011240	Hồ Văn	Huy	D21XDK1	8	0.5	1	1.5	
500	21DQ5802011244	Trần Quốc	Vũ	D21XDK1	8		8.5	8.5	Đạt
501	21DQ5802011923	Trần Tiến	Đức	D21XDK1	8				
502	21DQ5802011250	Tổng Hữu Mạnh	Quân	D21XDK1	8		0.5	0.5	
503	21DQ5802011252	Nguyễn Song	Thắng	D21XDK1	8	2	1	3	
504	21DQ5802011192	Võ Thị Diệu	Quỳnh	D21XDK2	8	1.5	8.5	10	Đạt
505	21DQ5802011004	Phan Văn	Sung	D21XDK2	8	3	4	7	
506	21DQ5802011006	Trần Hoàng	Thử	D21XDK2	8	1	7	8	Đạt
507	21DQ5802011012	Đinh Tiểu	Bảo	D21XDK2	8	3	10	13	Đạt
508	21DQ5802011019	Lương Minh	Trương	D21XDK2	8	2	3.5	5.5	
509	21DQ5802011020	Phạm Văn	Nhân	D21XDK2	8	3	3.5	6.5	
510	21DQ5802011021	Lê Phạm Thanh	Tuyền	D21XDK2	8		2	2	
511	21DQ5802011024	Huỳnh Văn	Minh	D21XDK2	8	2	12	14	Đạt
512	21DQ5802011025	Đỗ Khắc	Sinh	D21XDK2	8	2	4	6	
513	21DQ5802011027	Hồ Minh	Đặng	D21XDK2	8	2	6	8	Đạt
514	21DQ5802011030	Phạm Đình	Chương	D21XDK2	8	3	4.5	7.5	
515	21DQ5802011037	Nguyễn Minh	Hiếu	D21XDK2	8	1	6	7	
516	21DQ5802011040	Ngô Tự	Minh	D21XDK2	8		7.5	7.5	
517	21DQ5802011044	Dương Thái	Tâm	D21XDK2	8		7	7	
518	21DQ5802011047	Đinh Hữu	Long	D21XDK2	8	2.5	10	12.5	Đạt
519	21DQ5802011048	Nguyễn Thanh	Trịnh	D21XDK2	8	3	7.5	10.5	Đạt
520	21DQ5802011049	Nguyễn Văn	Ý	D21XDK2	8	2	7.5	9.5	Đạt
521	21DQ5802011054	Nguyễn Đỗ Việt	Công	D21XDK2	8	3	5.5	8.5	Đạt
522	21DQ5802011063	Lê Ngọc Minh	Hiền	D21XDK2	8	3	3	6	
523	21DQ5802011064	Hoàng Ngọc Nhật	Cường	D21XDK2	8	3	6.5	9.5	Đạt
524	21DQ5802011071	Lê Xuân	Thiên	D21XDK2	8	2	2.5	4.5	
525	21DQ5802011075	Nguyễn Thành	Luân	D21XDK2	8		10	10	Đạt
526	21DQ5802011076	Nguyễn Phúc	Sang	D21XDK2	8	3.5	6	9.5	Đạt
527	21DQ5802011082	Trương Công	Huy	D21XDK2	8	3	4	7	
528	21DQ5802011084	Lê Quốc	Anh	D21XDK2	8	2	3.5	5.5	
529	21DQ5802011085	Lê Nguyễn Hoàng	Diệp	D21XDK2	8	2	9.5	11.5	Đạt
530	21DQ5802011087	Phạm Minh	Đức	D21XDK2	8		8.5	8.5	Đạt
531	21DQ5802011089	Phan Minh	Thiên	D21XDK2	8	3	3.5	6.5	
532	21DQ5802011092	Nguyễn Trương Ngọc	Hiếu	D21XDK2	8	2	7.5	9.5	Đạt
533	21DQ5802011097	Phạm Hữu	Thắng	D21XDK2	8	2	2.5	4.5	
534	21DQ5802011098	Nguyễn Đàm Quốc	Cường	D21XDK2	8	2	12	14	Đạt
535	21DQ5802011101	Ngô Lê Anh	Kiệt	D21XDK2	8		6.5	6.5	
536	21DQ5802011106	Nguyễn Đức	Tài	D21XDK2	8	2	5.5	7.5	

1	2	3	4	5	6	7			
537	21DQ5802011108	Phan Đức Toàn	D21XDK2	8	2	2.5	4.5		
538	21DQ5802011116	Ngô Vô Quang Trường	D21XDK2	8	2.5	9	11.5	Đạt	
539	21DQ5802011117	Đỗ Nhất Huy	D21XDK2	8	1	4.5	5.5		
540	21DQ5802011119	Nguyễn Đăng Thái Dương	D21XDK2	8	3	10.5	13.5	Đạt	
541	21DQ5802011122	Châu Thất Quốc Cường	D21XDK2	8	2	6	8	Đạt	
542	21DQ5802011905	Phan Minh Minh	D21XDK2	8	3	2	5		
543	21DQ5802011232	Nguyễn Ngọc Thiện	D21XDK2	8	2	3.5	5.5		
544	21DQ5802011016	Đoàn Văn Khải	D21XDK2	8					
545	21DQ5802011035	Nguyễn Tấn Tài	D21XDK3	8		5.5	5.5		
546	21DQ5802011091	Huỳnh Tấn Đạt	D21XDK3	8		8.5	8.5	Đạt	
547	21DQ5802011003	Đoàn Minh Hoàng	D21XDK3	8	3.5	3.5	7		
548	21DQ5802011005	Trần Quốc Ngãi	D21XDK3	8		8.5	8.5	Đạt	
549	21DQ5802011009	Nguyễn Minh Tâm	D21XDK3	8		9	9	Đạt	
550	21DQ5802011014	Nguyễn Văn Sự	D21XDK3	8		1.5	1.5		
551	21DQ5802011015	Trần Hoàng Kiệt	D21XDK3	8		10.5	10.5	Đạt	
552	21DQ5802011017	Vô Tấn Tài	D21XDK3	8		4	4		
553	21DQ5802011022	Trương Mạnh Tài	D21XDK3	8		3.5	3.5		
554	21DQ5802011026	Nguyễn Ngọc Tiên	D21XDK3	8		12.5	12.5	Đạt	
555	21DQ5802011028	Châu Thanh Tuấn	D21XDK3	8	0.5	3.5	4		
556	21DQ5802011043	Đỗ Thế Tùng	D21XDK3	8	2	5.5	7.5		
557	21DQ5802011046	Trương Minh Tuyền	D21XDK3	8		1.5	1.5		
558	21DQ5802011051	Nguyễn Anh Việt	D21XDK3	8		4	4		
559	21DQ5802011053	Đỗ Kim Trọng	D21XDK3	8	0.5	4	4.5		
560	21DQ5802011062	Hoàng Anh Tuấn	D21XDK3	8	1	12.5	13.5	Đạt	
561	21DQ5802011070	Nguyễn Thanh Thảo	D21XDK3	8	0.5	8	8.5	Đạt	
562	21DQ5802011074	Hồ Nhật Quang	D21XDK3	8		6.5	6.5		
563	21DQ5802011081	Phạm Chí Thành	D21XDK3	8		2.5	2.5		
564	21DQ5802011104	Lê Phạm Hoài Phương	D21XDK3	8	0.5	2	2.5		
565	21DQ5802011111	Huỳnh Văn Lân	D21XDK3	8		13	13	Đạt	
566	21DQ5802011121	Phan Văn Hoàng	D21XDK3	8		2.5	2.5		
567	21DQ5802011142	Huỳnh Thanh Phong	D21XDK3	8	2	1	3		
568	21DQ5802011143	Huỳnh Đức Trọng	D21XDK3	8	1	12.5	13.5	Đạt	
569	21DQ5802011144	Hồ Phúc An	D21XDK3	8		2	2		
570	21DQ5802011146	Trần Anh Thiện	D21XDK3	8		8	8	Đạt	
571	21DQ5802011147	Đặng Trung Minh	D21XDK3	4	4	4.5	8.5	Đạt	
572	21DQ5802011149	Nguyễn Quốc Trục	D21XDK3	4	3.5	0.5	4	Đạt	
573	21DQ5802011152	Nguyễn Xuân Sơn	D21XDK3	8		2.5	2.5		
574	21DQ5802011154	Nguyễn Mậu Khương	D21XDK3	8		4.5	4.5		
575	21DQ5802011155	Lê Minh Thông	D21XDK3	8	0.5	2.5	3		
576	21DQ5802011156	Tổng Huỳnh Minh Quân	D21XDK3	8	2	11	13	Đạt	
577	21DQ5802011235	Đoàn Quốc Tước	D21XDK3	8		3.5	3.5		
578	21DQ5802013001	Trần Trọng Chiến	D21XDK4	8		2	2		
579	21DQ5802011008	Nguyễn Bá Tình	D21XDK4	8	3.5	15.5	19	Đạt	
580	21DQ5802011010	Dương Huy Tín	D21XDK4	8	1	6.5	7.5		
581	21DQ5802011033	Hoàng Kỳ Anh	D21XDK4	8		3	3		
582	21DQ5802011034	Nguyễn Hoàng Đô	D21XDK4	8		3	3		
583	21DQ5802011038	Nguyễn Duy Thành	D21XDK4	8		9	9	Đạt	
584	21DQ5802011158	Phạm Quốc Đạt	D21XDK4	8	2.5	1.5	4		
585	21DQ5802011163	Bùi Tấn Tài	D21XDK4	8		6.5	6.5		
586	21DQ5802011165	Trương Phi Hùng	D21XDK4	8		9	9	Đạt	

1	2	3	4	5	6	7		
587	21DQ5802011166	Trần Văn Long	D21XDK4	8	0.5	7.5	8	Đạt
588	21DQ5802011906	Phan Thanh Thuận	D21XDK4	8		5	5	
589	21DQ5802011907	Trần Ngọc Vinh	D21XDK4	8	2	1.5	3.5	
590	21DQ5802011171	Huỳnh Văn Lộc	D21XDK4	8	2	17	19	Đạt
591	21DQ5802011172	Đặng Hữu Ý	D21XDK4	8		1.5	1.5	
592	21DQ5802011173	Đoàn Đức Nghĩa	D21XDK4	8		6.5	6.5	
593	21DQ5802011178	Nguyễn Trọng Tài	D21XDK4	8		14.5	14.5	Đạt
594	21DQ5802011908	Nguyễn Tùng Khang	D21XDK4	8		2.5	2.5	
595	21DQ5802011180	Trần Quang Phổ	D21XDK4	8	2	12	14	Đạt
596	21DQ5802011185	Lê Minh Hiến	D21XDK4	8		3.5	3.5	
597	21DQ5802011187	Nguyễn Trường Vũ	D21XDK4	8		1	1	
598	21DQ5802011188	Lê Trung Đan	D21XDK4	8	3.5	18.5	22	Đạt
599	21DQ5802011190	Nguyễn Hữu Nguyên	D21XDK4	8		1.5	1.5	
600	21DQ5802011203	Huỳnh Tấn Hoàng	D21XDK4	8		0.5	0.5	
601	21DQ5802011912	Tê Ngọc Hoài Phong	D21XDK4	8		3	3	
602	21DQ5802011204	Trần Tấn Hùng	D21XDK4	8		7.5	7.5	
603	21DQ5802011205	Trần Vỹ Đại	D21XDK4	8	1	3	4	
604	21DQ5802011303	Trần Văn Minh	D21XDK4	8		1.5	1.5	
605	21DL5802011001	Nguyễn Thành Luân	D21XDK5	3	1	2	3	Đạt
606	22Q75802051010	Phan Thành Học	D22CDK1	8	3.5	7.5	11	Đạt
607	22Q75802051015	Nguyễn Kiều Bảo Phúc	D22CDK1	8		0.5	0.5	
608	22Q75802051023	Nguyễn Hoài Luân	D22CDK1	8				
609	22Q75802051013	Lê Văn Phú	D22CDK1	8	2.5	6	8.5	Đạt
610	22Q75802051012	Vô Hoàng Nguyên	D22CDK1	8	2.5	1.5	4	
611	22Q75802051005	Huỳnh Đức Cường	D22CDK1	8	2.5	6.5	9	Đạt
612	22Q75802051025	Đặng Ngọc Thoán	D22CDK1	8				
613	22Q75802051024	Nguyễn Anh Quân	D22CDK1	8		1.5	1.5	
614	22Q75802051026	Đặng Nguyễn Vỹ	D22CDK1	8				
615	22Q75802051020	Nguyễn Quốc Thông	D22CDK1	8	3	8.5	11.5	Đạt
616	22Q75802051001	Phan Trọng Bằng	D22CDK1	8		9	9	Đạt
617	22Q75802051016	Lâm Nguyễn Công Thành	D22CDK1	8	3	8	11	Đạt
618	22Q75802051022	Vô Nguyên Tú	D22CDK1	8		0.5	0.5	
619	22Q75802051003	Vô Thái Bình	D22CDK1	8	2.5	3	5.5	
620	22Q75802051009	Đào Trọng Hoàng	D22CDK1	8	2.5	6	8.5	Đạt
621	22Q75802051002	Thái Văn Bình	D22CDK1	8		0.5	0.5	
622	22Q75802051008	Nguyễn Văn Hiến	D22CDK1	8	2.5	6	8.5	Đạt
623	22Q74802011002	Trần Thị Ngọc Ánh	D22CTC1	8	1	2.5	3.5	
624	22Q74802011050	Lê Đăng Danh	D22CTC1	8	0.5	3.5	4	
625	22Q74802011003	Nguyễn Thành Danh	D22CTC1	8	3	0.5	3.5	
626	22Q74802011004	Nguyễn Phạm Quốc Doanh	D22CTC1	8		0.5	0.5	
627	22Q74802011005	Nguyễn Bá Đoan	D22CTC1	8	1.5	3.5	5	
628	22Q74802011059	Huỳnh Tấn Giảng	D22CTC1	8	2	0.5	2.5	
629	22Q74802011006	Huỳnh Thị Bích Hân	D22CTC1	8	2.5	2.5	5	
630	22Q74802011007	Nguyễn Công Hội	D22CTC1	8	3	1	4	
631	22Q74802011010	Nguyễn Nhất Huy	D22CTC1	8		2	2	
632	22Q74802011011	Trần Quốc Huy	D22CTC1	8	3	2	5	
633	22Q74802011012	Vô Phạm Kim Huy	D22CTC1	8	3	0.5	3.5	
634	22Q74802011008	Đặng Minh Hùng	D22CTC1	8		2.5	2.5	
635	22Q74802011014	Trần Kinh Kha	D22CTC1	8	1	1	2	
636	22Q74802011016	Phan Nhật Khang	D22CTC1	8	3.5	3	6.5	

1	2	3	4	5	6	7		
637	22Q74802011054	Trần Đình Kiên	D22CTC1	8	3.5	0.5	4	
638	22Q74802011017	Đỗ Tuấn Kiệt	D22CTC1	8	1.5	4	5.5	
639	22Q74802011019	Nguyễn Hoàng Thanh Lịch	D22CTC1	8		0.5	0.5	
640	22Q74802011024	Nguyễn Văn Nam	D22CTC1	8		0.5	0.5	
641	22Q74802011025	Lại Minh Nghĩa	D22CTC1	8		0.5	0.5	
642	22Q74802011026	Nguyễn Hoài Ninh	D22CTC1	8		0.5	0.5	
643	22Q74802011027	Trương Huỳnh Phi	D22CTC1	8		0.5	0.5	
644	22Q74802011030	Lê Thị Kim Phụng	D22CTC1	8	3.5	2.5	6	
645	22Q74802011057	Hồ Ngọc Mạnh Quỳnh	D22CTC1	8		0.5	0.5	
646	22Q74802011031	Võ Thị Kim Sen	D22CTC1	8	3.5	2.5	6	
647	22Q74802011034	Nguyễn Trần Anh Tài	D22CTC1	8	0.5	0.5	1	
648	22Q74802011035	Nguyễn Thị Thanh Tân	D22CTC1	8		0.5	0.5	
649	22Q74802011058	Nại Thành Thiện	D22CTC1	8		1	1	
650	22Q74802011038	Nguyễn Thị Minh Thư	D22CTC1	8		0.5	0.5	
651	22Q74802011041	Phạm Minh Tuấn	D22CTC1	8		1	1	
652	22Q74802011042	Đỗ Phúc Tường	D22CTC1	8	1	1	2	
653	22Q74802011043	Nguyễn Hữu Van	D22CTC1	8	6	0.5	6.5	
654	22Q74802011045	Trần Hữu Việt	D22CTC1	8		1	1	
655	22Q74802011047	Nguyễn Quốc Vinh	D22CTC1	8		1	1	
656	22Q74802011048	Đinh Tường Vũ	D22CTC1	8	1.5	1.5	3	
657	22Q74802011049	Huỳnh Kim Vương	D22CTC1	8		1	1	
658	22Q73403012058	Nguyễn Thị Kim Anh	D22KDC1	8	0.5	5	5.5	
659	22Q73403012002	Trần Ngọc Ánh	D22KDC1	8		4	4	
660	22Q73403012004	Võ Thị Kim Diệu	D22KDC1	8	3.5	1	4.5	
661	22Q73403012005	Trần Thị Mỹ Dung	D22KDC1	8		5	5	
662	22Q73403012006	Đinh Cẩm Duyên	D22KDC1	8	4	2.5	6.5	
663	22Q73403012065	Phạm Thị Mỹ Duyên	D22KDC1	8	1	4.5	5.5	
664	22Q73403012007	Trà Phương Duyên	D22KDC1	8	2.5	7	9.5	Đạt
665	22Q73403012008	Phạm Thị Điểm	D22KDC1	8	0.5	4	4.5	
666	22Q73403012009	Đặng Thị Ngọc Diệp	D22KDC1	8	1	8.5	9.5	Đạt
667	22Q73403012011	Nguyễn Thị Xuân Hoàng	D22KDC1	8	2	5	7	
668	22Q73403012012	Hồ Thị Kim Huệ	D22KDC1	8		7.5	7.5	
669	22Q73403012013	Đặng Thị Kim Huệ	D22KDC1	8	1	7	8	Đạt
670	22Q73403012072	Phạm Ngọc Quỳnh Hương	D22KDC1	8	4.5	2.5	7	
671	22Q73403012015	Đặng Thị Thùy Linh	D22KDC1	8		1	1	
672	22Q73403012017	Lê Thị Thùy Linh	D22KDC1	8	2	5	7	
673	22Q73403012056	Mai Khánh Ly	D22KDC1	8	3	4	7	
674	22Q73403012018	Nguyễn Thị Hân Ly	D22KDC1	8		8	8	Đạt
675	22Q73403012057	Lương Thị Cẩm My	D22KDC1	8	4.5	5.5	10	Đạt
676	22Q73403012019	Huỳnh Châu Ngân	D22KDC1	8		3.5	3.5	
677	22Q73403012021	Lê Thị Thanh Ngọc	D22KDC1	8	2	8.5	10.5	Đạt
678	22Q73403012067	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	D22KDC1	8	0.5	4	4.5	
679	22Q73403012074	Nguyễn Thị Thu Nhân	D22KDC1	8	3.5	10.5	14	Đạt
680	22Q73403012023	Đỗ Thị Thúy Nhi	D22KDC1	8	0.5	4.5	5	
681	22Q73403012024	Hồ Vân Nhi	D22KDC1	8	0.5	1.5	2	
682	22Q73403012062	Nguyễn Thị Mỹ Nhung	D22KDC1	8	0.5	7	7.5	
683	22Q73403012025	Kiều Thị Quỳnh Như	D22KDC1	8	0.5	2.5	3	
684	22Q73403012026	Nguyễn Lê Quỳnh Như	D22KDC1	8	1	10.5	11.5	Đạt
685	22Q73403012028	Trần Trương Huỳnh Như	D22KDC1	8		1.5	1.5	
686	22Q73403012029	Lê Thị Bích Ny	D22KDC1	8	4.5	2.5	7	

1	2	3	4	5	6	7		
687	22Q73403012030	Phan Nguyễn San Ny	D22KDC1	8	4	1	5	
688	22Q73403012071	Phan Thị Mỹ Phượng	D22KDC1	8	3	6	9	Đạt
689	22Q73403012032	Nguyễn Phạm Như Quỳnh	D22KDC1	8	3.5	1.5	5	
690	22Q73403012033	Nguyễn Thị Như Quỳnh	D22KDC1	8	1	2	3	
691	22Q73403012034	Đinh Thị Thanh Sương	D22KDC1	8	5	2	7	
692	22Q73403012037	Đào Mai Thảo	D22KDC1	8		4.5	4.5	
693	22Q73403012070	Nguyễn Trang Thảo	D22KDC1	8	2	1.5	3.5	
694	22Q73403012038	Nguyễn Thị Kim Thoa	D22KDC1	8	2.5	2	4.5	
695	22Q73403012039	Nguyễn Thị Ngọc Thoại	D22KDC1	8	0.5	4	4.5	
696	22Q73403012040	Cao Thị Thu	D22KDC1	8	1	11.5	12.5	Đạt
697	22Q73403012041	Dương Nguyễn Ý Thư	D22KDC1	8	2	2.5	4.5	
698	22Q73403012042	Trương Vô Hồng Thư	D22KDC1	8	1.5	1	2.5	
699	22Q73403012044	Huỳnh Thị Thủy Tiên	D22KDC1	8		5	5	
700	22Q73403012055	Nguyễn Hồng Thủy Tiên	D22KDC1	8	3	5.5	8.5	Đạt
701	22Q73403012046	Lê Thị Tiên	D22KDC1	8	3	5.5	8.5	Đạt
702	22Q73403012047	Lê Mỹ Trâm	D22KDC1	8	2.5	2	4.5	
703	22Q73403012068	Đỗ Thị Trinh	D22KDC1	8		10.5	10.5	Đạt
704	22Q73403012048	Trương Thị Tuyết Trinh	D22KDC1	8	0.5	7.5	8	Đạt
705	22Q73403012049	Nguyễn Lê Thanh Trúc	D22KDC1	8	2	4.5	6.5	
706	22Q73403012050	Tô Hoàng Thanh Trúc	D22KDC1	8	2.5	7.5	10	Đạt
707	22Q73403012051	Nguyễn Thị Kim Tuyền	D22KDC1	8	4	2	6	
708	22Q73403012063	Trần Ngọc Thanh Tú	D22KDC1	8	6	1	7	
709	22Q73403012053	Nguyễn Nhật Tường	D22KDC1	8		1.5	1.5	
710	22Q73403012054	Trần Tường Vân	D22KDC1	8		4.5	4.5	
711	22Q73403012064	Lê Thị Tuyết Vi	D22KDC1	8	3	7	10	Đạt
712	22Q73403012076	Hà Tố Trinh	D22KDC1	8	4	1.5	5.5	
713	22Q73403012078	Phan Thị Nguyễn	D22KDC1	8		9	9	Đạt
714	22Q73403012079	Châu Ngọc Thủy Ngân	D22KDC1	8		5.5	5.5	
715	22Q73403012080	Lê Việt Đức	D22KDC1	8				
716	22Q75801031001	Nguyễn Vô Khánh Băng	D22KNT1	8		2.5	2.5	
717	22Q75801031004	Nguyễn Thành Công	D22KNT1	8		0.5	0.5	
718	22Q75801031005	Vô Ngọc Duy	D22KNT1	8		0.5	0.5	
719	22Q75801031006	Bùi Văn Giồng	D22KNT1	8	1	2.5	3.5	
720	22Q75801031007	Lê Thị Mỹ Hoa	D22KNT1	8		1	1	
721	22Q75801031012	Dương Thị Mỹ Linh	D22KNT1	8	0.5	3	3.5	
722	22Q75801031013	Trần Quang Linh	D22KNT1	8	0.5	0.5	1	
723	22Q75801031014	Châu Bích Ngọc Phương	D22KNT1	8		1	1	
724	22Q75801031015	Tổng Thị Bích Phượng	D22KNT1	8	0.5	1	1.5	
725	22Q75801031017	Bùi Đắc Toàn	D22KNT1	8		1	1	
726	22Q75801031018	Nguyễn Quốc Toàn	D22KNT1	8		0.5	0.5	
727	22Q75801031020	Đào Nguyễn Đình Văn	D22KNT1	8		0.5	0.5	
728	22Q75801031019	Ngô Triệu Vỹ	D22KNT1	8		0.5	0.5	
729	22Q75801011001	Phan Ngọc Thái Bảo	D22KTR1	10		3	3	
730	22Q75801011002	Nguyễn Hoàng Bính	D22KTR1	10	0.5	2	2.5	
731	22Q75801011052	Đặng Thanh Chương	D22KTR1	10		6.5	6.5	
732	22Q75801011003	Trần Thị Thùy Dung	D22KTR1	10	1	5.5	6.5	
733	22Q75801011004	Đặng Thị Mỹ Duyên	D22KTR1	10	3	12.5	15.5	Đạt
734	22Q75801011007	Bùi Lê Hải Đăng	D22KTR1	10	2.5	2	4.5	
735	22Q75801011008	Nguyễn Hữu Đông	D22KTR1	10		1	1	
736	22Q75801011009	Huỳnh Nguyễn Giang	D22KTR1	10		1.5	1.5	

1	2	3		4	5	6	7		
737	22Q75801011010	Nguyễn Thị Thu	Hiền	D22KTR1	10	2.5	9	11.5	Đạt
738	22Q75801011011	Nguyễn Xuân	Hiền	D22KTR1	10	0.5	11.5	12	Đạt
739	22Q75801011012	Nguyễn Minh	Hoàng	D22KTR1	10	3	7.5	10.5	Đạt
740	22Q75801011048	Nguyễn Minh	Hoàng	D22KTR1	10		1	1	
741	22Q75801011013	Huỳnh Ngọc	Huy	D22KTR1	10	0.5	1.5	2	
742	22Q75801011015	Vô Văn	Huy	D22KTR1	10	2.5	2	4.5	
743	22Q75801011016	Huỳnh Nguyễn Trọng	Kha	D22KTR1	10		2.5	2.5	
744	22Q75801011017	Trương Duy	Khang	D22KTR1	10		3.5	3.5	
745	22Q75801011020	Trương Quốc	Khánh	D22KTR1	10		2.5	2.5	
746	22Q75801011022	Châu Ngọc	Lĩnh	D22KTR1	10		2	2	
747	22Q75801011023	Trần Đoàn Thanh	Lực	D22KTR1	10		2	2	
748	22Q75801011025	Lê Thanh	Phương	D22KTR1	10	2.5	6.5	9	
749	22Q75801011026	Đoàn Minh	Quân	D22KTR1	10	2	7.5	9.5	
750	22Q75801011027	Huỳnh Đông	Quốc	D22KTR1	10		2.5	2.5	
751	22Q75801011028	Trương Văn	Quyển	D22KTR1	10		2.5	2.5	
752	22Q75801011029	Nguyễn Ngân	Sanh	D22KTR1	10		5	5	
753	22Q75801011030	Hồ Đăng	Tài	D22KTR1	10	2	3.5	5.5	
754	22Q75801011031	Nguyễn Đức	Tài	D22KTR1	10		1.5	1.5	
755	22Q75801011032	Mai Thành	Tạo	D22KTR1	10	2.5	4.5	7	
756	22Q75801011033	Vô Văn	Thái	D22KTR1	10		2.5	2.5	
757	22Q75801011034	Bùi Văn Đăng	Thị	D22KTR1	10		1	1	
758	22Q75801011036	Đinh Hữu	Thuật	D22KTR1	10	2.5	3	5.5	
759	22Q75801011041	Huỳnh Minh	Tuấn	D22KTR1	10		4	4	
760	22Q75801011040	Huỳnh Nguyễn Ngọc	Tú	D22KTR1	10	1	2	3	
761	22Q75801011049	Lê Nguyễn Diệp	Uyên	D22KTR1	10	2.5	2	4.5	
762	22Q75801011047	Lê Trường	Vũ	D22KTR1	10		3	3	
763	22Q75801011046	Vô Yến Tường	Vy	D22KTR1	10	3	9	12	Đạt
764	22Q75801011053	Phạm Hiếu	Nghĩa	D22KTR1	10				
765	22Q75801011054	Đặng Lê Tuấn	Kiệt	D22KTR1	10		1	1	
766	22Q75801011039	Nguyễn Vĩnh	Trường	D22KTR1	10				
767	22Q75803011001	Kiều Hà Chi	Bảo	D22KXC1	8	1	4	5	
768	22Q75803011002	Huỳnh Thị Thảo	Chi	D22KXC1	8		4	4	
769	22Q75803011003	Trần Thị Mỹ	Duyên	D22KXC1	8	5.5	2	7.5	
770	22Q75803011030	Lê	Đạt	D22KXC1	8	1	3.5	4.5	
771	22Q75803011004	Đỗ Anh	Đoan	D22KXC1	8		5	5	
772	22Q75803011005	Huỳnh Minh	Hiếu	D22KXC1	8	1.5	4.5	6	
773	22Q75803011033	Nguyễn Chí	Hiếu	D22KXC1	8	1	1	2	
774	22Q75803011007	Nguyễn Minh	Hoàng	D22KXC1	8		4	4	
775	22Q75803011008	Nguyễn Thị Ngọc	Hoàng	D22KXC1	8	0.5	3	3.5	
776	22Q75803011009	Lê Thanh	Huy	D22KXC1	8		1.5	1.5	
777	22Q75803011010	Nguyễn Phùng Khánh	Huyền	D22KXC1	8	0.5	4	4.5	
778	22Q75803011011	Huỳnh Thị Mỹ	Lĩnh	D22KXC1	8		1.5	1.5	
779	22Q75803011012	Lê Thị Hà	Ngát	D22KXC1	8	3.5	3.5	7	
780	22Q75803011013	Lê Thị Thanh	Nhân	D22KXC1	8		3.5	3.5	
781	22Q75803011014	Đặng Phạm Đình	Nhân	D22KXC1	8		6.5	6.5	
782	22Q75803011034	Đỗ Quỳnh	Như	D22KXC1	8		3	3	
783	22Q75803011018	Lê Bảo	Quốc	D22KXC1	8	1	3	4	
784	22Q75803011031	Cao Như	Quỳnh	D22KXC1	8		1.5	1.5	
785	22Q75803011020	Đoàn Đỗ Diễm	Quỳnh	D22KXC1	8	0.5	4	4.5	
786	22Q75803011032	Huỳnh Thị Diễm	Tâm	D22KXC1	8		5.5	5.5	

1	2	3	4	5	6	7		
787	22Q75803011024	Lê Đặng Thùy	Tiên	D22KXC1	8	3	3	6
788	22Q75803011025	Nguyễn Hoàng Bảo	Tiên	D22KXC1	8	0.5	1.5	2
789	22Q75803011027	Lê Nguyễn Thành	Trung	D22KXC1	8			
790	22Q75803011028	Đào Lê Khánh	Vy	D22KXC1	8	0.5	4.5	5
791	22Q75801061001	Phan Thị Diễm	Quỳnh	D22QDC1	8		2	2
792	22Q73401013785	Hồ Mạnh	Tiến	D22QHC1	8		2.5	2.5
793	22Q73401013001	Dương Thị Kim	Anh	D22QHC1	8		3	3
794	22Q73401013073	Mạnh Ngọc	Ánh	D22QHC1	8	4	5.5	9.5
795	22Q73401013003	Phạm Ngọc	Bích	D22QHC1	8	0.5	2	2.5
796	22Q73401013004	Phan Nguyễn Nguyên	Bình	D22QHC1	8	4.5	2.5	7
797	22Q73401013005	Nguyễn Thùy	Dung	D22QHC1	8	2	13.5	15.5
798	22Q73401013050	Ung Thị Mỹ	Dung	D22QHC1	8	0.5	3.5	4
799	22Q73401013006	Huỳnh Nhật Bảo	Gia	D22QHC1	8	2	10.5	12.5
800	22Q73401013066	Văn Thị Kim	Hiền	D22QHC1	8	6	3	9
801	22Q73401013008	Lâm Ngọc Yến	Hoa	D22QHC1	8	4.5	3	7.5
802	22Q73401013009	Đoàn Trương Quốc	Huy	D22QHC1	8	2	4	6
803	22Q73401013010	Lê Đình	Hung	D22QHC1	8	0.5	2.5	3
804	22Q73401013011	Trần Quốc	Hung	D22QHC1	8	6	5	11
805	22Q73401013074	Nguyễn Thị Mỹ	Hương	D22QHC1	8	0.5	3.5	4
806	22Q73401013067	Phạm Lê	Khoan	D22QHC1	8		2	2
807	22Q73401013013	Hoàng Tấn	Kiệt	D22QHC1	8	5.5	3	8.5
808	22Q73401013058	Huỳnh Thị	Lang	D22QHC1	8	0.5	4	4.5
809	22Q73401013015	Hồ Dương Mỹ	Lệ	D22QHC1	8		3.5	3.5
810	22Q73401013016	Lê Kim	Linh	D22QHC1	8	3.5	4	7.5
811	22Q73401013017	Trương Thị Mỹ	Luyến	D22QHC1	8		5	5
812	22Q73401013018	Lê Trúc	Ly	D22QHC1	8		3	3
813	22Q73401013019	Nguyễn Thị Trúc	Ly	D22QHC1	8		5	5
814	22Q73401013056	Nguyễn Thị Bích	Ly	D22QHC1	8	1.5	2	3.5
815	22Q73401013052	Nguyễn Mạnh Thiên	Ngân	D22QHC1	8	1	2.5	3.5
816	22Q73401013023	Huỳnh Nguyễn Bảo	Ngọc	D22QHC1	8	2	3.5	5.5
817	22Q73401013022	Huỳnh Nguyễn Bích	Ngọc	D22QHC1	8	2	2.5	4.5
818	22Q73401013024	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	D22QHC1	8		5.5	5.5
819	22Q73401013059	Nguyễn Hoàng	Nhật	D22QHC1	8		1.5	1.5
820	22Q73401013057	Phan Anh	Như	D22QHC1	8		5.5	5.5
821	22Q73401013055	Phan Thị Quỳnh	Như	D22QHC1	8		6.5	6.5
822	22Q73401013028	Cao Nhuận	Phú	D22QHC1	8	1	6	7
823	22Q73401013029	Vô Thành	Phương	D22QHC1	8		1.5	1.5
824	22Q73401013030	Nguyễn Thị Bích	Phượng	D22QHC1	8	5	3	8
825	22Q73401013068	Phan Thị Kim	Quyên	D22QHC1	8		1.5	1.5
826	22Q73401013065	Phạm Ngọc Lệ	Quyên	D22QHC1	8		3.5	3.5
827	22Q73401013032	Hồ Tấn	Thành	D22QHC1	8		2	2
828	22Q73401013053	Huỳnh Tôn Nữ Minh	Thịnh	D22QHC1	8	2	3	5
829	22Q73401013063	Lê Bích	Thủy	D22QHC1	8	0.5	3.5	4
830	22Q73401013037	Nguyễn Thị Anh	Thư	D22QHC1	8		2.5	2.5
831	22Q73401013079	Dương Hoài	Thương	D22QHC1	8	0.5	4	4.5
832	22Q73401013039	Vô Thị	Thương	D22QHC1	8		11	11
833	22Q73401013080	Vô Văn	Triển	D22QHC1	8		5.5	5.5
834	22Q73401013049	Trần Văn	Trình	D22QHC1	8	1	9.5	10.5
835	22Q73401013041	Nguyễn Thành	Trọng	D22QHC1	8	1	1.5	2.5
836	22Q73401013042	Nguyễn Thị Thanh	Truyền	D22QHC1	8		2	2

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
837	22Q73401013075	Nguyễn Thị Mỹ	Trung	D22QHC1	8	5.5	5	10.5	Đạt
838	22Q73401013043	Đỗ A	Tú	D22QHC1	8		5	5	
839	22Q73401013072	Bùi Văn	Tùng	D22QHC1	8	2	4	6	
840	22Q73401013054	Trần Thị Lan	Vệ	D22QHC1	8		3.5	3.5	
841	22Q73401013062	Nguyễn Thị Kim	Viên	D22QHC1	8		4	4	
842	22Q73401013044	Vũ Quốc	Việt	D22QHC1	8	2	8	10	Đạt
843	22Q73401013084	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	D22QHC1	8		7.5	7.5	
844	22Q73401017029	Hoàng Thị	Lài	D22QSC1	8	4.5	1.5	6	
845	22Q73401017030	Nguyễn Thị Thu	Nga	D22QSC1	8	3.5	4.5	8	Đạt
846	22Q73401017031	Nguyễn Đức	Phương	D22QSC1	8	4.5	2.5	7	
847	22Q73401017032	Nguyễn Ngọc	Thắng	D22QSC1	8	2.5	3	5.5	
848	22Q73401012002	Nguyễn Minh	Bảo	D22QSC1	8	4	4.5	8.5	Đạt
849	22Q73401012023	Phạm Thanh	Hào	D22QSC1	8	4.5	5	9.5	Đạt
850	22Q73401012019	Lê Thị Hồng	Hoa	D22QSC1	8	4.5	11.5	16	Đạt
851	22Q73401012004	Lưu Quốc	Huy	D22QSC1	8	5.5	3	8.5	Đạt
852	22Q73401012024	Nguyễn Tấn	Lộc	D22QSC1	8	4	2	6	
853	22Q73401012028	Lê Thị Diễm	My	D22QSC1	8	1.5	7.5	9	Đạt
854	22Q73401012007	Phạm Thị Bích	Ngân	D22QSC1	8	2	6.5	8.5	Đạt
855	22Q73401012008	Phan Thị Ánh	Nguyệt	D22QSC1	8	3.5	3	6.5	
856	22Q73401012021	Lê Yến	Như	D22QSC1	8	5	2.5	7.5	
857	22Q73401012025	Phạm Thị Hồng	Phước	D22QSC1	8	9	4	13	Đạt
858	22Q73401012013	Võ Văn	Thuận	D22QSC1	8	6.5	3.5	10	Đạt
859	22Q73401012015	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	D22QSC1	8	4.5	2	6.5	
860	22Q75803021034	Trần Khánh	Hiền	D22QXC1	8	2	0.5	2.5	
861	22Q75803021006	Nguyễn Thị Kim	Hoa	D22QXC1	8		0.5	0.5	
862	22Q75803021007	Phạm Minh	Hoàng	D22QXC1	8		0.5	0.5	
863	22Q75803021009	Nguyễn Hữu	Huy	D22QXC1	8	0.5	1	1.5	
864	22Q75803021012	Phan Văn	Khánh	D22QXC1	8	2.5	0.5	3	
865	22Q75803021013	Bùi Thế	Kiệt	D22QXC1	8	0.5	2	2.5	
866	22Q75803021014	Dương Châu	Kiệt	D22QXC1	8		0.5	0.5	
867	22Q75803021016	Dương Thị Mỹ	Loan	D22QXC1	8		1.5	1.5	
868	22Q75803021017	Trần	Mìn	D22QXC1	8	2.5	8	10.5	Đạt
869	22Q75803021018	Lương Thái	Nguyên	D22QXC1	8	2	0.5	2.5	
870	22Q75803021019	Trần Gia Đại	Nguyên	D22QXC1	8	0.5	1.5	2	
871	22Q75803021020	Phạm Thị Huỳnh	Như	D22QXC1	8	3	4	7	
872	22Q75803021021	Trần Minh	Phú	D22QXC1	8	0.5	0.5	1	
873	22Q75803021022	Ngô Nguyễn Đình	Phúc	D22QXC1	8	2.5	0.5	3	
874	22Q75803021024	Nguyễn Thanh	Quốc	D22QXC1	8	2	0.5	2.5	
875	22Q75803021026	Trần Kim	Sang	D22QXC1	8	5	4	9	Đạt
876	22Q75803021027	Trịnh Văn	Tấn	D22QXC1	8		0.5	0.5	
877	22Q75803021029	Huỳnh Lý	Thuận	D22QXC1	8		1	1	
878	22Q75803021035	Nguyễn Nhật	Triều	D22QXC1	8		0.5	0.5	
879	22Q75802015002	Nguyễn Văn	Đạt	D22XCK1	8	3.5	7	10.5	Đạt
880	22Q75802015003	Nguyễn Huỳnh Quang	Huy	D22XCK1	8	2	1.5	3.5	
881	22Q75802015012	Lê Nhật	Tân	D22XCK1	8	2	1	3	
882	22Q75802015007	Nguyễn Quốc	Thái	D22XCK1	8	2	3	5	
883	22Q75802015008	Nguyễn Văn	Thịnh	D22XCK1	8	2.5	4.5	7	
884	22Q75802011022	Nguyễn Văn	Chương	D22XDK1	8	2	11.5	13.5	Đạt
885	22Q75802011023	Võ Minh	Chương	D22XDK1	8	0.5	4.5	5	
886	22Q75802011026	Võ Quốc	Dũng	D22XDK1	8		10	10	Đạt

1	2	3	4	5	6	7			
887	22Q75802011031	Nguyễn Xuân Hải	Đại	D22XDK1	8		9.5	9.5	Đạt
888	22Q75802011034	Tạ Công	Đạt	D22XDK1	8		6	6	
889	22Q75802011035	Ngô Quang	Diễn	D22XDK1	8		2	2	
890	22Q75802011039	Đỗ Minh	Đức	D22XDK1	8	2	6.5	8.5	Đạt
891	22Q75802011040	Nguyễn Quỳnh Phi	Hải	D22XDK1	8		6.5	6.5	
892	22Q75802011042	Nguyễn Kim	Hi	D22XDK1	8		2.5	2.5	
893	22Q75802011043	Cao Trung	Hiếu	D22XDK1	8		2.5	2.5	
894	22Q75802011049	Lương Văn	Hoàng	D22XDK1	8	0.5	4.5	5	
895	22Q75802011055	Trần Nhật	Huy	D22XDK1	8		5.5	5.5	
896	22Q75802011057	Lê Ngọc	Hưng	D22XDK1	8		7	7	
897	22Q75802011064	Lê Duy	Khương	D22XDK1	8	0.5	7	7.5	
898	22Q75802011066	Đặng Ngọc	Kiên	D22XDK1	8		3	3	
899	22Q75802011071	Đặng Bảo	Lộc	D22XDK1	8		2.5	2.5	
900	22Q75802011074	Phan Dương	Lương	D22XDK1	8	2	4	6	
901	22Q75802011075	Huỳnh Đức	Lưu	D22XDK1	8		2.5	2.5	
902	22Q75802011076	Trần Anh	Minh	D22XDK1	8		3	3	
903	22Q75802011077	Võ	Minh	D22XDK1	8		8.5	8.5	Đạt
904	22Q75802011080	Nguyễn Công	Năng	D22XDK1	8	2.5	5.5	8	Đạt
905	22Q75802011082	Đặng Huỳnh	Nguyên	D22XDK1	8		3.5	3.5	
906	22Q75802011096	Nguyễn Tấn	Quỳnh	D22XDK1	8	1	7.5	8.5	Đạt
907	22Q75802011100	Ngô Văn	Thành	D22XDK1	8		5	5	
908	22Q75802011098	Nguyễn Ngọc	Thạch	D22XDK1	8		1.5	1.5	
909	22Q75802011105	Lê Hồng	Thịnh	D22XDK1	8		2	2	
910	22Q75802011107	Nguyễn Văn	Thịnh	D22XDK1	8	0.5	6.5	7	
911	22Q75802011135	Phạm Văn	Thịnh	D22XDK1	8		5.5	5.5	
912	22Q75802011108	Huỳnh	Thông	D22XDK1	8		5	5	
913	22Q75802011008	Ngô Thanh	Triệu	D22XDK1	8	3.5	2	5.5	
914	22Q75802011121	Nguyễn Đăng	Trình	D22XDK1	8		6	6	
915	22Q75802011119	Trần Anh	Trị	D22XDK1	8		6	6	
916	22Q75802011009	Đinh Trí	Trực	D22XDK1	8		6	6	
917	22Q75802011136	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	D22XDK1	8	3	11	14	Đạt
918	22Q75802011014	Nguyễn Nhật	Anh	D22XDK2	8		2.5	2.5	
919	22Q75802011016	Nguyễn Minh	Bảo	D22XDK2	8	0.5	2.5	3	
920	22Q75802011028	Ngô Đức	Duy	D22XDK2	8		3	3	
921	22Q75802011029	Phạm Khánh	Duy	D22XDK2	8	2	1.5	3.5	
922	22Q75802011140	Trần Nguyên	Duy	D22XDK2	8		2.5	2.5	
923	22Q75802011001	Võ Trần Quốc	Duy	D22XDK2	8	0.5	7	7.5	
924	22Q75802011172	Lê Quốc	Dũng	D22XDK2	8		2.5	2.5	
925	22Q75802011162	Nguyễn Thành	Đạt	D22XDK2	8	2	1.5	3.5	
926	22Q75802011012	Trần Tiến	Đạt	D22XDK2	8	2	5.5	7.5	
927	22Q75802011036	Trần Minh Anh	Đoan	D22XDK2	8		4	4	
928	22Q75802011037	Lê Dương	Đô	D22XDK2	8	2.5	4.5	7	
929	22Q75802011148	Huỳnh	Đức	D22XDK2	8		1.5	1.5	
930	22Q75802011041	Hồ Xuân	Hậu	D22XDK2	8		2.5	2.5	
931	22Q75802011048	Huỳnh Thanh	Hoàng	D22XDK2	8		5	5	
932	22Q75802011047	Nguyễn Minh	Hoàng	D22XDK2	8		3	3	
933	22Q75802011144	Đoàn Trần Quốc	Huy	D22XDK2	8	2.5	2	4.5	
934	22Q75802011143	Nguyễn Văn	Huy	D22XDK2	8	0.5	7.5	8	Đạt
935	22Q75802011056	Huỳnh Minh	Hưng	D22XDK2	8		0.5	0.5	
936	22Q75802011059	Lê Văn	Hưng	D22XDK2	8	1	3.5	4.5	

1	2	3		4	5	6	7		
937	22Q75802011061	Đào Minh	Khôi	D22XDK2	8		3.5	3.5	
938	22Q75802011083	Nguyễn Ngọc	Nhân	D22XDK2	8		2	2	
939	22Q75802011088	Phạm Ngọc	Phát	D22XDK2	8		4	4	
940	22Q75802011004	Lê Hoàng	Phong	D22XDK2	8	3.5	5	8.5	Đạt
941	22Q75802011145	Phạm Văn	Quang	D22XDK2	8	2	2.5	4.5	
942	22Q75802011095	Võ Kim	Quyền	D22XDK2	8	2	4	6	
943	22Q75802011149	Phan Công	Tài	D22XDK2	8		4	4	
944	22Q75802011150	Nguyễn Nhật	Tân	D22XDK2	8	2	1.5	3.5	
945	22Q75802011134	Nguyễn Đào Thành	Thân	D22XDK2	8	1	7	8	Đạt
946	22Q75802011102	Nguyễn Anh	Thị	D22XDK2	8		2	2	
947	22Q75802011139	Đào Công Thành	Thiên	D22XDK2	8		1	1	
948	22Q75802011141	Nguyễn Phan Phú	Thiện	D22XDK2	8		2.5	2.5	
949	22Q75802011113	Nguyễn Trung	Tín	D22XDK2	8	1.5	5.5	7	
950	22Q75802011117	Nguyễn Phan Huyền	Trâm	D22XDK2	8	3.5	3.5	7	
951	22Q75802011127	Lê Huỳnh Duy	Tùng	D22XDK2	8	1	2.5	3.5	
952	22Q75802011128	Nguyễn Quốc	Tường	D22XDK2	8		1	1	
953	22Q75802011129	Hồ Thị Yến	Vi	D22XDK2	8	3.5	12	15.5	Đạt
954	22Q75802011130	Trương Chí	Vinh	D22XDK2	8	0.5	4.5	5	
955	22Q75802011019	Trần Định	Cấp	D22XDK3	8	2.5	3	5.5	
956	22Q75802013001	Hồ Tấn	Dũng	D22XDK3	8	4	13	17	Đạt
957	22Q75802011032	Trần Hữu	Đang	D22XDK3	8		5.5	5.5	
958	22Q75802014004	Huỳnh Nhật	Gin	D22XDK3	8		1	1	
959	22Q75802011003	Phạm Lê Thanh	Hoàng	D22XDK3	8		7	7	
960	22Q75802013002	Lê Đình	Khải	D22XDK3	8	2.5	4	6.5	
961	22Q75802014024	Nguyễn Lê Trọng	Luân	D22XDK3	8		3	3	
962	22Q75802013003	Nguyễn Nhật	Luân	D22XDK3	8		4	4	
963	22Q75802011170	Phạm Phi	Luân	D22XDK3	8	1.5	2.5	4	
964	22Q75802011078	Hồ Nguyễn Hoài	Nam	D22XDK3	8		1	1	
965	22Q75802014023	Huỳnh Thanh	Nhật	D22XDK3	8		1	1	
966	22Q75802011086	Đinh Minh	Phát	D22XDK3	8		5	5	
967	22Q75802011089	Võ Ngọc	Phi	D22XDK3	8		2	2	
968	22Q75802014012	Phan Ái	Phong	D22XDK3	8		3	3	
969	22Q75802011090	Lê Thanh	Phương	D22XDK3	8	0.5	6.5	7	
970	22Q75802011091	Phan Đức	Phương	D22XDK3	8		1.5	1.5	
971	22Q75802014013	Nguyễn Minh	Quân	D22XDK3	8		2	2	
972	22Q75802011101	Lê Vũ	Thắng	D22XDK3	8		3	3	
973	22Q75802011173	Nguyễn Ngọc	Thiên	D22XDK3	8	1	12	13	Đạt
974	22Q75802011104	Lê Đức	Thịnh	D22XDK3	8		5	5	
975	22Q75802011112	Nguyễn Ngọc	Tiên	D22XDK3	8	1.5	7	8.5	Đạt
976	22Q75802011116	Nguyễn Văn	Tính	D22XDK3	8		2	2	
977	22Q75802011122	Phạm Văn	Trọng	D22XDK3	8	1.5	3	4.5	
978	22Q75802011124	Hồ Văn	Trung	D22XDK3	8		3	3	
979	22Q75802011125	Lê Văn	Trung	D22XDK3	8	0.5	9.5	10	Đạt
980	22Q75802014021	Lê Xuân	Trưởng	D22XDK3	8		8	8	Đạt
981	22Q75802011011	Dương Quốc	Văn	D22XDK3	8		2	2	
982	22Q75802011182	Lê Trung	Kiên	D22XDK3	8	3.5	2.5	6	
983	22Q75802011183	Nguyễn Thiên	Ân	D22XDK3	8	1.5	4	5.5	
984	22Q75802011186	Đỗ Lê	Nguyên	D22XDK3	8	1	7	8	Đạt
985	22Q75802011151	Nguyễn Đình	Bình	D22XDK4	8		6	6	
986	22Q75802011156	Trương Tấn	Cường	D22XDK4	8		0.5	0.5	

1	2	3		4	5	6	7		
987	22Q75802011025	Huỳnh Đức	Dục	D22XDK4	8		1	1	
988	22Q75802011159	Nguyễn Quang	Định	D22XDK4	8	1	6.5	7.5	
989	22Q75802011175	Lê Quí	Đô	D22XDK4	8		1	1	
990	22Q75802011038	Lưu Duy	Đông	D22XDK4	8		2.5	2.5	
991	22Q75802011153	Huỳnh Thanh	Hội	D22XDK4	8	0.5	4.5	5	
992	22Q75802011167	Nguyễn Thế	Huy	D22XDK4	8	1	6.5	7.5	
993	22Q75802011161	Nguyễn Duy	Hung	D22XDK4	8	0.5	2.5	3	
994	22Q75802011063	Nguyễn Trọng	Khôi	D22XDK4	8	3	4.5	7.5	
995	22Q75802011069	Lê Anh	Kiệt	D22XDK4	8	3	7	10	Đạt
996	22Q75802011070	Phạm Lê Mỹ	Linh	D22XDK4	8	0.5	3	3.5	
997	22Q75802011163	Nguyễn Thanh	Nam	D22XDK4	8		0.5	0.5	
998	22Q75802011081	Đỗ Thanh	Ngọc	D22XDK4	8		1.5	1.5	
999	22Q75802011005	Huỳnh Văn	Quốc	D22XDK4	8	0.5	1.5	2	
1000	22Q75802011093	Lê Thanh	Quyển	D22XDK4	8		2	2	
1001	22Q75802011165	Đặng Xuân	Quyển	D22XDK4	8		0.5	0.5	
1002	22Q75802011155	Huỳnh Quốc	Thái	D22XDK4	8		1.5	1.5	
1003	22Q75802011106	Nguyễn Gia	Thịnh	D22XDK4	8		1.5	1.5	
1004	22Q75802011160	Phạm Ngọc	Thuận	D22XDK4	8		1	1	
1005	22Q75802011007	Đặng Văn	Tiền	D22XDK4	8		2.5	2.5	
1006	22Q75802011115	Đặng Văn	Tính	D22XDK4	8		2.5	2.5	
1007	22Q75802011118	Đỗ Thanh	Trí	D22XDK4	8	1	4	5	
1008	22Q75802011158	Lê Trí	Trung	D22XDK4	8	2	2	4	
1009	22Q75802011174	Lê Quỳnh	Tư	D22XDK4	8		0.5	0.5	
1010	22Q75802011187	Nguyễn Thanh	Bình	D22XDK4	8		1.5	1.5	
1011	22Q75802011190	Nguyễn Thành	Đạt	D22XDK4	8		1	1	
1012	22Q75802011191	Nguyễn Ngọc	Hiệp	D22XDK4	8		1.5	1.5	
1013	22Q75802011185	Nguyễn Minh	Quân	D22XDK4	8	1	3	4	
1014	21DQ3403016053	Võ Thị Tường	Vy	D21KDC1	8		1	1	
1015	23Q75802051027	Đặng Thiên	Lộc	D23CDK1	8		1	1	
1016	23Q75802051001	Phan Việt	Chung	D23CDK1	8		0.5	0.5	
1017	23Q75802051002	Phạm Thành	Công	D23CDK1	8		1	1	
1018	23Q75802051003	Trần Văn	Diệp	D23CDK1	8	1.5		1.5	
1019	23Q75802051004	Đỗ Đức	Hậu	D23CDK1	8		0.5	0.5	
1020	23Q75802051005	Phan Công	Hậu	D23CDK1	8				
1021	23Q75802051006	Phan Trần	Hiếu	D23CDK1	8		0.5	0.5	
1022	23Q75802051008	Trần Mai Trường	Huy	D23CDK1	8		0.5	0.5	
1023	23Q75802051010	Trần Quốc	Long	D23CDK1	8				
1024	23Q75802051012	Trần Nguyễn Anh	Quân	D23CDK1	8				
1025	23Q75802051013	Nguyễn Văn	Thắng	D23CDK1	8				
1026	23Q75802051015	Văn Ngọc	Tiền	D23CDK1	8				
1027	23Q75802051016	Văn Ngọc	Tính	D23CDK1	8				
1028	23Q75802051017	Hồ Hoàng	Vũ	D23CDK1	8		0.5	0.5	
1029	23Q75802051026	Nguyễn Văn	Tiến	D23CDK1	8	3	1	4	
1030	23Q75802051018	Trần	Hoàng	D23CDK1	8	1	0.5	1.5	
1031	23Q75802051020	Nguyễn Hữu	Tính	D23CDK1	8				
1032	23Q75802051021	Nguyễn Hoài	Nam	D23CDK1	8		1	1	
1033	23Q75802051022	Lê Quốc	Vương	D23CDK1	8				
1034	23Q75802051023	Nguyễn Đại	Gia	D23CDK1	8	2.5		2.5	
1035	23Q75802051024	Nguyễn Quốc	Triển	D23CDK1	8		1.5	1.5	
1036	23Q75802051025	Nguyễn Thiên	Thạch	D23CDK1	8				

1	2	3		4	5	6	7		
1037	23Q75802051014	Võ Ngọc	Thắng	D23CDK1	8				
1038	23Q75802051029	Nguyễn Gia	Hào	D23CDK1	8	1.5		1.5	
1039	23Q75802051030	Võ Ngọc	Toàn	D23CDK1	8				
1040	23Q75802051031	Nguyễn Văn Phú	Dương	D23CDK1	8	0.5		0.5	
1041	23Q75802131009	Trần Ngọc	Hoàng	D23CNK1	8				
1042	23Q75802131002	Phạm Lê Hà	Giang	D23CNK1	8	4	0.5	4.5	
1043	23Q75802131003	Trần Văn	Hoài	D23CNK1	8				
1044	23Q75802131004	Nguyễn Văn	Tài	D23CNK1	8				
1045	23Q75802131005	Lương Hữu	Tiến	D23CNK1	8	2	0.5	2.5	
1046	23Q75802131008	Nguyễn Thái	Phú	D23CNK1	8				
1047	23Q75102051002	Nguyễn Tuấn	Anh	D23COK1	8	4	1	5	
1048	23Q75102051004	Nguyễn Da	Bảo	D23COK1	8	4	0.5	4.5	
1049	23Q75102051009	Huỳnh Công	Danh	D23COK1	8	6	0.5	6.5	
1050	23Q75102051011	Phạm Chí	Dũng	D23COK1	8	7	2	9	Đạt
1051	23Q75102051012	Bùi Quốc	Duy	D23COK1	8	4	1	5	
1052	23Q75102051021	Huỳnh Quốc	Đường	D23COK1	8	2	1	3	
1053	23Q75102051023	Bùi Đức	Hải	D23COK1	8	0.5	0.5	1	
1054	23Q75102051024	Nguyễn Hồng	Hải	D23COK1	8	3.5	1	4.5	
1055	23Q75102051025	Trần Minh	Hải	D23COK1	8	4	0.5	4.5	
1056	23Q75102051030	Mai Tấn Kim	Hân	D23COK1	8	4	1	5	
1057	23Q75102051033	Huỳnh Hân	Hoan	D23COK1	8	4	1	5	
1058	23Q75102051034	Bùi Đoàn Quan	Hoàng	D23COK1	8	3.5	1	4.5	
1059	23Q75102051038	Nguyễn Văn	Hội	D23COK1	8	4	0.5	4.5	
1060	23Q75102051041	Lê Văn	Huy	D23COK1	8	5.5	1.5	7	
1061	23Q75102051044	Trần Gia	Huy	D23COK1	8				
1062	23Q75102051045	Trần Quốc	Huy	D23COK1	8	4	1.5	5.5	
1063	23Q75102051048	Tô Đan	Hy	D23COK1	8	3	0.5	3.5	
1064	23Q75102051059	Phan Huỳnh	Luân	D23COK1	8	4	1	5	
1065	23Q75102051060	Phan Sĩ	Luân	D23COK1	8	4	0.5	4.5	
1066	23Q75102051067	Lê Minh	Nghĩa	D23COK1	8	4	1	5	
1067	23Q75102051075	Lê Văn	Phát	D23COK1	8	4	0.5	4.5	
1068	23Q75102051077	Lương Hoàng	Phong	D23COK1	8	1.5	1	2.5	
1069	23Q75102051082	Nguyễn Tấn	Quốc	D23COK1	8	8.5	1.5	10	Đạt
1070	23Q75102051084	Nguyễn Thái	Son	D23COK1	8	1.5		1.5	
1071	23Q75102051095	Phan Công	Thiên	D23COK1	8	2	0.5	2.5	
1072	23Q75102051100	Trần Quang	Tiến	D23COK1	8	4	0.5	4.5	
1073	23Q75102051101	Huỳnh Văn	Tín	D23COK1	8	4	0.5	4.5	
1074	23Q75102051102	Lê Xuân	Tinh	D23COK1	8	4		4	
1075	23Q75102051103	Lê	Toàn	D23COK1	8	4.5	0.5	5	
1076	23Q75102051104	Nguyễn Minh	Toàn	D23COK1	8				
1077	23Q75102051114	Nguyễn Xuân	Trưởng	D23COK1	8	2	0.5	2.5	
1078	23Q75102051118	Lê Lưu Anh	Tuấn	D23COK1	8	3	0.5	3.5	
1079	23Q75102051121	Từ Quốc	Việt	D23COK1	8	4	0.5	4.5	
1080	23Q75102051122	Lê Quang	Vinh	D23COK1	8	2	0.5	2.5	
1081	23Q75102051135	Nguyễn Trương Kỳ	Phi	D23COK1	8	6	0.5	6.5	
1082	23Q75102051141	Nguyễn Quốc	Huy	D23COK1	8	3.5	0.5	4	
1083	23Q75102051142	Lê Minh	Thuận	D23COK2	8	2.5	1	3.5	
1084	23Q75102051008	Đinh Ngọc	Danh	D23COK2	8	2		2	
1085	23Q75102051014	Phan Thanh	Duy	D23COK2	8	2		2	
1086	23Q75102051017	Ngô Châu Anh	Đạt	D23COK2	8				

1	2	3	4	5	6	7		
1087	23Q75102051026	Trần Quốc Hải	D23COK2	8				
1088	23Q75102051027	Nguyễn Khắc Hào	D23COK2	8		0.5	0.5	
1089	23Q75102051029	Lê Bảo Gia Hân	D23COK2	8	2		2	
1090	23Q75102051036	Trương Minh Hoàng	D23COK2	8	4	1.5	5.5	
1091	23Q75102051037	Nguyễn Văn Học	D23COK2	8				
1092	23Q75102051039	Chế Bùi Quốc Huy	D23COK2	8	2	1	3	
1093	23Q75102051049	Trần Văn Khá	D23COK2	8	2		2	
1094	23Q75102051051	Trần Đăng Khôi	D23COK2	8	2		2	
1095	23Q75102051055	Lê Công Lâm	D23COK2	8		0.5	0.5	
1096	23Q75102051065	Nguyễn Tấn Ngân	D23COK2	8	2	0.5	2.5	
1097	23Q75102051066	Lê Anh Nghĩa	D23COK2	8	2	1	3	
1098	23Q75102051071	Trần Văn Nhân	D23COK2	8	2	0.5	2.5	
1099	23Q75102051073	Đỗ Minh Nhơn	D23COK2	8	2	1.5	3.5	
1100	23Q75102051078	Tô Thanh Phước	D23COK2	8		0.5	0.5	
1101	23Q75102051080	Phạm Huỳnh Hoài Quang	D23COK2	8	2	0.5	2.5	
1102	23Q75102051086	Phan Châu Tài	D23COK2	8				
1103	23Q75102051089	Ung Hoàng Thành	D23COK2	8	4	2	6	
1104	23Q75102051091	Lê Huỳnh Đức Thắng	D23COK2	8	2	0.5	2.5	
1105	23Q75102051093	Trần Văn Thắng	D23COK2	8		0.5	0.5	
1106	23Q75102051096	Võ Văn Thiệp	D23COK2	8	2		2	
1107	23Q75102051097	Lê Phạm Hưng Thịnh	D23COK2	8				
1108	23Q75102051098	Võ Minh Thuận	D23COK2	8	4	0.5	4.5	
1109	23Q75102051099	Lê Mạnh Tiến	D23COK2	8		0.5	0.5	
1110	23Q75102051107	Phạm Đức Trọng	D23COK2	8		0.5	0.5	
1111	23Q75102051109	Đặng Văn Trung	D23COK2	8		0.5	0.5	
1112	23Q75102051110	Phạm Hải Trung	D23COK2	8				
1113	23Q75102051112	Trần Lê Trung	D23COK2	8	2	0.5	2.5	
1114	23Q75102051113	Nguyễn Công Trường	D23COK2	8	2	0.5	2.5	
1115	23Q75102051115	Trần Việt Trường	D23COK2	8	2		2	
1116	23Q75102051117	Lê Kim Tuấn	D23COK2	8		0.5	0.5	
1117	23Q75102051119	Đặng Anh Tường	D23COK2	8		0.5	0.5	
1118	23Q75102051123	Lê Quang Vinh	D23COK2	8		0.5	0.5	
1119	23Q75102051144	Huỳnh Quỳnh Thiết	D23COK2	8				
1120	23Q75102051130	Bùi Quốc Hưng	D23COK2	8		0.5	0.5	
1121	23Q75102051005	Nguyễn Cao Bằng	D23COK3	8	3.5		3.5	
1122	23Q75102051015	Nguyễn Anh Đại	D23COK3	8	2	0.5	2.5	
1123	23Q75102051016	Nguyễn Công Đăng	D23COK3	8	2		2	
1124	23Q75102051028	Phùng Hào	D23COK3	8	2	0.5	2.5	
1125	23Q75102051031	Tô Minh Phúc Hậu	D23COK3	8				
1126	23Q75102051032	Nguyễn Văn Hiếu	D23COK3	8	2	0.5	2.5	
1127	23Q75102051040	Lê Thái Huy	D23COK3	8	2		2	
1128	23Q75102051042	Nguyễn Lê Huy	D23COK3	8	2		2	
1129	23Q75102051043	Phạm Bá Huy	D23COK3	8	2.5		2.5	
1130	23Q75102051046	Lê Nguyễn Phú Hưng	D23COK3	8	2		2	
1131	23Q75102051050	Hoàng Minh Khánh	D23COK3	8	2	1	3	
1132	23Q75102051058	Lê Văn Lợi	D23COK3	8	2		2	
1133	23Q75102051062	Lê Bình Minh	D23COK3	8	2	0.5	2.5	
1134	23Q75102051063	Trần Nhật Minh	D23COK3	8	2		2	
1135	23Q75102051069	Nguyễn Trung Nguyên	D23COK3	8	2		2	
1136	23Q75102051074	Hồ Lê Phát	D23COK3	8	2	1.5	3.5	

1	2	3		4	5	6	7		
1137	23Q75102051083	Nguyễn Tuấn	Quốc	D23COK3	8	2	0.5	2.5	
1138	23Q75102051085	Nguyễn Văn	Suốt	D23COK3	8				
1139	23Q75102051090	Võ Viết	Thành	D23COK3	8	2		2	
1140	23Q75102051092	Trần Đức	Thắng	D23COK3	8	1		1	
1141	23Q75102051124	Lê Văn	Giảng	D23COK3	8	2.5		2.5	
1142	23Q75102051125	Hồ Tuấn	Khiêm	D23COK3	8	2.5	0.5	3	
1143	23Q75102051126	Đoàn Minh	Chiến	D23COK3	8				
1144	23Q75102051127	Võ Hồ Minh	Cường	D23COK3	8	2	0.5	2.5	
1145	23Q75102051128	Võ Hoài	Chính	D23COK3	8	2		2	
1146	23Q75102051129	Hồ Đỗ Anh	Hào	D23COK3	8	2	0.5	2.5	
1147	23Q75102051131	Phạm Văn	Nghĩa	D23COK3	8		0.5	0.5	
1148	23Q75102051133	Đặng Hồng	Nguyên	D23COK3	8				
1149	23Q75102051134	Dương Trường	Huy	D23COK3	8				
1150	23Q75102051138	Huỳnh Quốc	Phong	D23COK3	8	2.5		2.5	
1151	23Q75102051139	Trần Công	Phong	D23COK3	8	2	0.5	2.5	
1152	23Q75102051053	Dương Trung	Kiên	D23COK3	8				
1153	23Q75102051146	Bùi Ngọc	Tân	D23COK3	8				
1154	23Q74802011002	Dương Quốc	Bảo	D23CTC1	8	3	1	4	
1155	23Q74802011003	Nguyễn Hà Quang	Bình	D23CTC1	8	2		2	
1156	23Q74802011004	Nguyễn Hoàng	Danh	D23CTC1	8	2	0.5	2.5	
1157	23Q74802011005	Trần Quốc	Dũng	D23CTC1	8	1		1	
1158	23Q74802011007	Huỳnh Tiến	Đạt	D23CTC1	8	1.5		1.5	
1159	23Q74802011010	Võ Nguyên	Hải	D23CTC1	8	1	4	5	
1160	23Q74802011011	Huỳnh Gia	Hào	D23CTC1	8	3		3	
1161	23Q74802011017	Nguyễn Thái	Học	D23CTC1	8	1		1	
1162	23Q74802011022	Trần Tuấn	Hung	D23CTC1	8	3.5		3.5	
1163	23Q74802011023	Lê Huỳnh Phúc	Khang	D23CTC1	8	3		3	
1164	23Q74802011031	Nguyễn Thế	Nhất	D23CTC1	8	3	1	4	
1165	23Q74802011032	Nguyễn Nữ Hồng	Nhung	D23CTC1	8	3	2	5	
1166	23Q74802011033	Mai Tư	Pháp	D23CTC1	8	3		3	
1167	23Q74802011034	Lê Hoàng Đại	Phát	D23CTC1	8	3.5	1.5	5	
1168	23Q74802011039	Phan Anh	Quyền	D23CTC1	8	2		2	
1169	23Q74802011041	Cao Thái	Sơn	D23CTC1	8	2		2	
1170	23Q74802011042	Lê Ngọc	Tài	D23CTC1	8	2		2	
1171	23Q74802011044	Trương Thị Thanh	Tâm	D23CTC1	8	1		1	
1172	23Q74802011046	Lê Duy	Thắng	D23CTC1	8	1		1	
1173	23Q74802011050	Vũ Thanh	Tính	D23CTC1	8	4	2	6	
1174	23Q74802011051	Trần Minh	Trí	D23CTC1	8	1		1	
1175	23Q74802011052	Nguyễn Thanh	Triệu	D23CTC1	8				
1176	23Q74802011053	Nguyễn Xuân	Trường	D23CTC1	8	2	3	5	
1177	23Q74802011056	Nguyễn Đình	Tuyên	D23CTC1	8	3.5	0.5	4	
1178	23Q74802011058	Nguyễn Quốc	Bảo	D23CTC1	8	3		3	
1179	23Q74802011059	Trần Minh	Đình	D23CTC1	8	3		3	
1180	23Q74802011061	Phan Tấn	Kiệt	D23CTC1	8	0.5		0.5	
1181	23Q74802011028	Rơ Ô	Nâu	D23CTC1	8	1		1	
1182	23Q74802011035	Trần Dương	Phong	D23CTC1	8				
1183	23Q74802011018	Nguyễn Ngọc	Huy	D23CTC1	8	2	0.5	2.5	
1184	23Q74802011062	Nguyễn Ngọc	Thiện	D23CTC1	8	3		3	
1185	23Q74802011065	Nguyễn Như Hồng	Hạnh	D23CTC1	8	3	0.5	3.5	
1186	23Q74802011066	Đoàn Trung	Thành	D23CTC1	8				

1	2	3	4	5	6	7			
1187	23Q74802012001	Lương Trần Thế Bảo	D23CTC2	8		0.5	0.5		
1188	23Q74802012002	Nguyễn Quang Duy	D23CTC2	8	4	1	5		
1189	23Q74802012003	Nguyễn Ngọc Hoàng	D23CTC2	8	1		1		
1190	23Q74802012004	Đào Phi Hùng	D23CTC2	8		0.5	0.5		
1191	23Q74802012005	Nguyễn Trọng Tiến Huy	D23CTC2	8	2	0.5	2.5		
1192	23Q74802012006	Trần Đình Khôi	D23CTC2	8					
1193	23Q74802012012	Nguyễn Hồng Tín	D23CTC2	8	2	1.5	3.5		
1194	23Q74802012007	Nguyễn Lê Hải Triều	D23CTC2	8	3		3		
1195	23Q74802012008	Lê Đặng Tuấn Tú	D23CTC2	8		0.5	0.5		
1196	23Q74802012009	Nguyễn Lê Hoàng Việt	D23CTC2	8					
1197	23Q74802012011	Trịnh Lâm Ngân	D23CTC2	8	3.5	1	4.5		
1198	23Q74802012013	Nguyễn Tuấn Anh	D23CTC2	8	3.5		3.5		
1199	23L74802011001	Võ Minh Hiếu	D23CTC4	3		3	3	Đạt	
1200	23L74802011002	Nguyễn Lưu Kiên	D23CTC4	3	0.5		0.5		
1201	23L74802011003	Trương Võ Hoài Thái	D23CTC4	3	1		1		
1202	23L74802011004	Nguyễn Chiến Công	D23CTC4	3					
1203	23Q73403011051	Cao Thị Diễm Quỳnh	D23KDC1	8		0.5	0.5		
1204	23Q73403011001	Nguyễn Thị Ngọc An	D23KDC1	8	7.5	0.5	8	Đạt	
1205	23Q73403011003	Trần Nguyễn Ngọc Ánh	D23KDC1	8					
1206	23Q73403011006	Lê Thị Hân	D23KDC1	8	0.5	0.5	1		
1207	23Q73403011007	Trần Thị Út Hiền	D23KDC1	8	1	0.5	1.5		
1208	23Q73403011010	Nguyễn Thị Thu Huyền	D23KDC1	8	2	4	6		
1209	23Q73403011011	Đoàn Thị Trúc Kiều	D23KDC1	8	2		2		
1210	23Q73403011015	Đoàn Thị Trà My	D23KDC1	8	0.5	0.5	1		
1211	23Q73403011017	Lê Đỗ Huyền Ngân	D23KDC1	8	1	0.5	1.5		
1212	23Q73403011019	Lê Thanh Trúc Nhà	D23KDC1	8	1	0.5	1.5		
1213	23Q73403011020	Nguyễn Thị Thanh Nhân	D23KDC1	8		0.5	0.5		
1214	23Q73403011021	Nguyễn Thị Yến Nhi	D23KDC1	8		0.5	0.5		
1215	23Q73403011022	Trần Yến Nhi	D23KDC1	8	1	0.5	1.5		
1216	23Q73403011025	Nguyễn Lê Kiều Oanh	D23KDC1	8		0.5	0.5		
1217	23Q73403011026	Lê Yến Phụng	D23KDC1	8		2.5	2.5		
1218	23Q73403011027	Nguyễn Thị Minh Phương	D23KDC1	8					
1219	23Q73403011028	Lâm Trần Hạ Quanh	D23KDC1	8	2	0.5	2.5		
1220	23Q73403011029	Lê Trần Thảo Quyên	D23KDC1	8		0.5	0.5		
1221	23Q73403011030	Trần Hoài Tú Quyên	D23KDC1	8	0.5	1.5	2		
1222	23Q73403011033	Trần Thị Bích Thảo	D23KDC1	8	4	1.5	5.5		
1223	23Q73403011035	Nguyễn Thị Hồng Thom	D23KDC1	8	6	0.5	6.5		
1224	23Q73403011037	Cao Thị Kim Thư	D23KDC1	8		1	1		
1225	23Q73403011038	Ngô Thị Anh Thư	D23KDC1	8	0.5	1.5	2		
1226	23Q73403011040	Trần Thị Bích Tiên	D23KDC1	8	2.5	1	3.5		
1227	23Q73403011041	Trương Thị Bích Trà	D23KDC1	8		1	1		
1228	23Q73403011043	Đào Việt Trinh	D23KDC1	8					
1229	23Q73403011044	Nguyễn Thị Tú Trinh	D23KDC1	8	1	0.5	1.5		
1230	23Q73403011045	Huỳnh Thanh Tú	D23KDC1	8	0.5	1.5	2		
1231	23Q73403011046	Nguyễn Thị Thủy Tuyên	D23KDC1	8	0.5	0.5	1		
1232	23Q73403011047	Cộng Thị Phương Uyên	D23KDC1	8	3.5	4.5	8	Đạt	
1233	23Q73403011048	Võ Nguyễn Huy Voon	D23KDC1	8					
1234	23Q73403011050	Nguyễn Như Ý	D23KDC1	8	0.5		0.5		
1235	23Q73403011059	Nguyễn Minh Tùng	D23KDC1	8	0.5	0.5	1		
1236	23Q73403011052	Trương Võ Quỳnh Hương	D23KDC1	8	1.5	0.5	2		

1	2	3		4	5	6	7		
1237	23Q73403011053	Đặng Thị Thu	Hằng	D23KDC1	8		0.5	0.5	
1238	23Q73403011054	Hồ Thị	Thu	D23KDC1	8		0.5	0.5	
1239	23Q73403011055	Nguyễn Tường	Vi	D23KDC1	8		1.5	1.5	
1240	23Q73403011056	Nguyễn Hoàng	Hưng	D23KDC1	8				
1241	23Q73403011057	Đặng Thị Việt	Trình	D23KDC1	8				
1242	23Q73403011014	Nguyễn Đặng Kim	Linh	D23KDC1	8	2	0.5	2.5	
1243	23Q73403011024	Nguyễn Thị Thanh	Như	D23KDC1	8		0.5	0.5	
1244	23Q73403011060	Trần Thu	Hà	D23KDC1	8		0.5	0.5	
1245	23Q73403011061	Tăng Thùy Thuý	Quy	D23KDC1	8	0.5	0.5	1	
1246	23Q73403011062	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	D23KDC1	8	2	0.5	2.5	
1247	23Q75801031023	Nguyễn Khải	Lương	D23KNT1	10	3	2	5	
1248	23Q75801031025	Trần Đỗ Nguyên	Vũ	D23KNT1	10		1	1	
1249	23Q75801031001	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	D23KNT1	10	2	0.5	2.5	
1250	23Q75801031002	Lê Văn	Chương	D23KNT1	10				
1251	23Q75801031006	Phạm Hoàng Bảo	Hân	D23KNT1	10	1	2	3	
1252	23Q75801031007	Đoàn Ngô Anh	Hoa	D23KNT1	10	2		2	
1253	23Q75801031008	Võ Huy	Hoàng	D23KNT1	10	0.5		0.5	
1254	23Q75801031009	Lê Văn	Min	D23KNT1	10	1		1	
1255	23Q75801031011	Vy Thị Minh	Nguyệt	D23KNT1	10	1.5	0.5	2	
1256	23Q75801031012	Trần Vĩnh	Thắng	D23KNT1	10	4.5		4.5	
1257	23Q75801031014	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	D23KNT1	10	2	2.5	4.5	
1258	23Q75801031017	Trương Mỹ	Phẩm	D23KNT1	10	2		2	
1259	23Q75801031018	Bùi Ngọc Thanh	Tuyền	D23KNT1	10	2.5		2.5	
1260	23Q75801031019	Phạm Minh	Chánh	D23KNT1	10	2	0.5	2.5	
1261	23Q75801031020	Nguyễn Xuân	Bìn	D23KNT1	10	4		4	
1262	23Q75801031021	Lê Kiều	Nhi	D23KNT1	10	1		1	
1263	23Q75801031024	Nguyễn Quang	Huy	D23KNT1	10	0.5	2	2.5	
1264	23Q75801011001	Lê Gia	Bảo	D23KTR1	10				
1265	23Q75801011005	Phạm Ngọc	Hậu	D23KTR1	10		2	2	
1266	23Q75801011006	Nguyễn Quốc	Hiếu	D23KTR1	10	1.5		1.5	
1267	23Q75801011007	Lê Hoàn	Huy	D23KTR1	10				
1268	23Q75801011008	Mai Quốc	Kế	D23KTR1	10				
1269	23Q75801011009	Đỗ Trường	Khang	D23KTR1	10		1	1	
1270	23Q75801011010	Võ Ngọc Thùy	Linh	D23KTR1	10	2	1.5	3.5	
1271	23Q75801011011	Lê Văn	Lộc	D23KTR1	10	1	2	3	
1272	23Q75801011013	Phạm Thị Bích	Ngân	D23KTR1	10		1	1	
1273	23Q75801011016	Phan Tấn	Phon	D23KTR1	10	1.5	0.5	2	
1274	23Q75801011018	Nguyễn Ngọc Hồng	Phúc	D23KTR1	10	1	0.5	1.5	
1275	23Q75801011020	Võ Thanh	Rô	D23KTR1	10				
1276	23Q75801011021	Lê Ngô Hải	Thạch	D23KTR1	10				
1277	23Q75801011022	Nguyễn Minh	Thanh	D23KTR1	10		0.5	0.5	
1278	23Q75801011023	Nguyễn Chí	Thành	D23KTR1	10		0.5	0.5	
1279	23Q75801011024	Lê Nguyễn Toàn	Thắng	D23KTR1	10	2.5	2	4.5	
1280	23Q75801011025	Đoàn Thị Thu	Thủy	D23KTR1	10				
1281	23Q75801011026	Nguyễn Quỳnh	Thư	D23KTR1	10	2	2.5	4.5	
1282	23Q75801011028	Võ Lê	Toàn	D23KTR1	10				
1283	23Q75801011032	Nguyễn Hữu	Vạn	D23KTR1	10	1.5	1	2.5	
1284	23Q75801011033	Ngô Huỳnh Ý	Vi	D23KTR1	10	1.5		1.5	
1285	23Q75801011034	Nguyễn Quốc	Việt	D23KTR1	10		0.5	0.5	
1286	23Q75801011036	Nguyễn Tấn	Đạt	D23KTR1	10	0.5	0.5	1	

1	2	3		4	5	6	7		
1287	23Q75801011030	Phạm Dương Bảo	Trần	D23KTR1	10	1	0.5	1.5	
1288	23Q75801011038	Lê Minh	Thịnh	D23KTR1	10				
1289	23Q75801011039	Đào Nguyễn Minh	Túc	D23KTR1	10		3	3	
1290	23Q75801011040	Hoàng Ngọc Lâm	Thành	D23KTR1	10	1.5	1.5	3	
1291	23Q75801011041	Lê Trần Minh	Thiện	D23KTR1	10		0.5	0.5	
1292	23Q75801011017	Huỳnh Đức	Phú	D23KTR1	10	0.5		0.5	
1293	23Q75801011043	Nguyễn Đình	Tin	D23KTR1	10	0.5		0.5	
1294	23Q75801011045	Bùi Dương	Chí	D23KTR1	10				
1295	23Q75801011019	Trần Trọng	Quý	D23KTR1	10				
1296	23Q75801011046	Lê Bá	Huy	D23KTR1	10		4.5	4.5	
1297	23Q75801011047	K Long Nay	Tin	D23KTR1	10	2	4	6	
1298	23Q75803011017	Đoàn Thị Triều	Mến	D23KXC1	8	2	1	3	
1299	23Q75803011001	Thái Hùng	Bảo	D23KXC1	8	2.5	1	3.5	
1300	23Q75803011002	Nguyễn Huỳnh	Đa	D23KXC1	8	0.5	0.5	1	
1301	23Q75803011003	Đỗ Nguyễn Minh	Hân	D23KXC1	8	3.5	1.5	5	
1302	23Q75803011021	Hồ Huỳnh	Hương	D23KXC1	8	8.5	1.5	10	Đạt
1303	23Q75803011005	Nguyễn Diễm	Hương	D23KXC1	8	3.5	0.5	4	
1304	23Q75803011009	Lê Thị Bích	Nhi	D23KXC1	8	1	2	3	
1305	23Q75803011011	Nguyễn Thị Hồng	Phương	D23KXC1	8	5.5	1	6.5	
1306	23Q75803011012	Nguyễn Phúc	Sĩ	D23KXC1	8	2	2	4	
1307	23Q75803011013	Lê Thanh	Thiên	D23KXC1	8		0.5	0.5	
1308	23Q75803011014	Lê Thị Hoài	Thương	D23KXC1	8	2.5		2.5	
1309	23Q75803011015	Võ Thị Ngọc	Trang	D23KXC1	8	0.5	1	1.5	
1310	23Q75803011016	Trần Thị Kim	Tuyết	D23KXC1	8	1	1	2	
1311	23Q75803011018	Lê Thị Mão	Tuyền	D23KXC1	8	4.5	0.5	5	
1312	23Q75803011019	Hồ Văn Thúy	Triều	D23KXC1	8	2	3	5	
1313	23Q75803011020	Bùi Nguyễn Khắc	Sinh	D23KXC1	8	0.5	0.5	1	
1314	23Q75803011008	Huỳnh Quý	Nhân	D23KXC1	8	0.5		0.5	
1315	23Q74802011043	Phạm Thành	Tâm	D23LQC1	8	5.5	1	6.5	
1316	23Q75106051004	Huỳnh Thành	Dự	D23LQC1	8	6	2	8	Đạt
1317	23Q75106051005	Nguyễn Thị Linh	Đa	D23LQC1	8		6.5	6.5	
1318	23Q75106051007	Phan Tiến	Đạt	D23LQC1	8		2	2	
1319	23Q75106051008	Nguyễn Hải Hoàng	Hào	D23LQC1	8		1.5	1.5	
1320	23Q75106051009	Võ Ngọc	Hoàn	D23LQC1	8				
1321	23Q75106051010	Lê Nguyễn Bích	Hợp	D23LQC1	8		2.5	2.5	
1322	23Q75106051011	Nguyễn Đặng Thúy	Lan	D23LQC1	8	1	2	3	
1323	23Q75106051013	Huỳnh Nguyễn Ngọc	Minh	D23LQC1	8	4		4	
1324	23Q75106051015	Tạ Bảo	Ngọc	D23LQC1	8	3	2	5	
1325	23Q75106051016	Tô Tú	Nhi	D23LQC1	8		2.5	2.5	
1326	23Q75106051017	Nguyễn Thị Tố	Quyên	D23LQC1	8	1	1	2	
1327	23Q75106051018	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	D23LQC1	8	0.5	2.5	3	
1328	23Q75106051020	Nguyễn Thị Vân	Tin	D23LQC1	8		2.5	2.5	
1329	23Q75106051021	Huỳnh Ngọc	Trâm	D23LQC1	8		2.5	2.5	
1330	23Q75106051023	Nguyễn Hoàng Huyền	Trần	D23LQC1	8		2.5	2.5	
1331	23Q75106051026	Lê Quốc	Việt	D23LQC1	8	1.5		1.5	
1332	23Q75106051027	Võ Thị Kim	Xiển	D23LQC1	8	10	0.5	10.5	Đạt
1333	23Q75106051028	Nguyễn Lê Hoàng	Quân	D23LQC1	8	4.5	0.5	5	
1334	23Q75106051029	Nguyễn Phan Hồng	Đinh	D23LQC1	8	0.5	1	1.5	
1335	23Q75106051030	Nguyễn Lê Anh	Như	D23LQC1	8	1	2	3	
1336	23Q75106051006	Võ Thị Trúc	Đào	D23LQC1	8	1.5	1	2.5	

1	2	3	4	5	6	7			
1337	23Q75106051012	Nguyễn Tấn Lập	D23LQC1	8	1		1		
1338	23Q75106051034	Hà Hoàng Diệu	D23LQC1	8	7.5	2	9.5	Đạt	
1339	23Q75106051035	Võ Huy Hoàng	D23LQC1	8		2	2		
1340	23Q73401013001	Nguyễn Bùi Phương Anh	D23QHC1	8	1.5	2.5	4		
1341	23Q73401013002	Lê Thụy Mỹ Duyên	D23QHC1	8		0.5	0.5		
1342	23Q73401013003	Trần Thị Mỹ Hạnh	D23QHC1	8	2	2.5	4.5		
1343	23Q73401013029	Nguyễn Tuấn Khải	D23QHC1	8	8	7	15	Đạt	
1344	23Q73401013037	Cao Anh Kiệt	D23QHC1	8		0.5	0.5		
1345	23Q73401013028	Nguyễn Thị Mỹ Linh	D23QHC1	8		2.5	2.5		
1346	23Q73401013023	Phan Thùy Linh	D23QHC1	8		1.5	1.5		
1347	23Q73401013006	Lê Nguyễn Khánh Minh	D23QHC1	8					
1348	23Q73401013042	Nguyễn Thị Xứ Muội	D23QHC1	8	0.5	2	2.5		
1349	23Q73401013038	Nguyễn Thị Nguyên	D23QHC1	8	4	1.5	5.5		
1350	23Q73401013007	Võ Anh Pháp	D23QHC1	8		2	2		
1351	23Q73401013015	Phùng Thị Hồng Phấn	D23QHC1	8	2.5	0.5	3		
1352	23Q73401013008	Lê Thị Út Thư	D23QHC1	8	2	1	3		
1353	23Q73401013036	Lưu Nữ Tú Trinh	D23QHC1	8	1	0.5	1.5		
1354	23Q73401013009	Trương Võ Ngọc Trúc	D23QHC1	8	2.5	2	4.5		
1355	23Q73401013024	Phạm Gia Huệ	D23QHC1	8		1	1		
1356	23Q73401013033	Lưu Quang Thức	D23QHC1	8		1	1		
1357	23Q73401013043	Lê Bảo Châu	D23QHC1	8		0.5	0.5		
1358	23Q73401013012	Lê Nguyễn Khánh Trúc	D23QHC1	8		0.5	0.5		
1359	23Q73401013013	Lê Thị Quỳnh Như	D23QHC1	8	0.5	1	1.5		
1360	23Q73401011025	Nguyễn Ngọc Hân	D23QHC1	8	2	0.5	2.5		
1361	23Q73401013018	Đoàn Ngọc Ánh Hòa	D23QHC1	8	0.5	1.5	2		
1362	23Q73401013016	Hà Quốc Lợi	D23QHC1	8		0.5	0.5		
1363	23Q73401013017	Võ Thị Hồng Duyên	D23QHC1	8	1	2	3		
1364	23Q73401013010	Phan Bá Khánh Vương	D23QHC1	8		0.5	0.5		
1365	23Q73401013040	Nguyễn Thị Mỹ Yên	D23QHC1	8		1.5	1.5		
1366	23Q73401013027	Bùi Ngọc Tấn	D23QHC1	8	2	0.5	2.5		
1367	23Q73401013039	Nguyễn Thị Yến Nhi	D23QHC1	8		0.5	0.5		
1368	23Q73401013044	Lương Duy Luân	D23QHC1	8					
1369	23Q73401013045	Tăng Ngọc Ái Thi	D23QHC1	8		0.5	0.5		
1370	23Q73401013030	Võ Thị Bích Phượng	D23QHC1	8		0.5	0.5		
1371	23Q73401012721	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	D23QSC1	8	4	6.5	10.5	Đạt	
1372	23Q73401012720	Nguyễn Thị Huýnh Nhung	D23QSC1	8					
1373	23Q73401012722	Phạm Văn Vàng	D23QSC1	8					
1374	23Q73401012007	Nguyễn Quỳnh Hoa	D23QSC1	8	2	0.5	2.5		
1375	23Q73401012001	Lê Xuân Hoan	D23QSC1	8		0.5	0.5		
1376	23Q73401012004	Đặng Hoàng Cẩm Ly	D23QSC1	8		0.5	0.5		
1377	23Q73401012006	Nguyễn Hoài Nam	D23QSC1	8		2	2		
1378	23Q73401012014	Trần Bích Oanh	D23QSC1	8	3.5	2	5.5		
1379	23Q73401012011	Lê Thị Tú Yên	D23QSC1	8	0.5	0.5	1		
1380	23Q73403017064	Nguyễn Thanh Thảo Nguyên	D23KDC1	8	2	0.5	2.5		
1381	23Q73401012005	Bùi Thu Miên	D23QSC1	8	3.5	1.5	5		
1382	23Q73401012008	Nguyễn Cao Trí	D23QSC1	8		1	1		
1383	23Q73401012009	Võ Thị Kim Thảo	D23QSC1	8	1	3.5	4.5		
1384	23Q73401012010	Nguyễn Thị Bích Hiếu	D23QSC1	8		0.5	0.5		
1385	23Q75803021029	Đỗ Hữu Quang	D23QXC1	8	2	1.5	3.5		
1386	23Q75803021030	Phạm Thị Mỹ Tiên	D23QXC1	8	5	1	6		

1	2	3	4	5	6	7		
1387	23Q75803021036	Nguyễn Nhật Bảo	Quyên	D23QXC1	8	2	2	4
1388	23Q75803021031	Thiều Biện Hữu	Thắng	D23QXC1	8	3	1.5	4.5
1389	23Q75803021035	Nguyễn Thành	Trung	D23QXC1	8	1	1.5	2.5
1390	23Q75803021005	Nguyễn Tiến	Đạt	D23QXC1	8	3		3
1391	23Q75803021006	Trần Trung	Đức	D23QXC1	8	1	2	3
1392	23Q75803021007	Phan Thị Thu	Hà	D23QXC1	8	0.5	0.5	1
1393	23Q75803021008	Phan Thế	Hiền	D23QXC1	8	1.5	1	2.5
1394	23Q75803021009	Vô Minh	Huy	D23QXC1	8	1.5		1.5
1395	23Q75803021010	Nguyễn Thị Thu	Huyền	D23QXC1	8	6.5	0.5	7
1396	23Q75803021015	Nguyễn Thành	Long	D23QXC1	8	2	0.5	2.5
1397	23Q75803021016	Vô Anh	Quân	D23QXC1	8	5	1.5	6.5
1398	23Q75803021017	Đỗ Hữu	Quốc	D23QXC1	8			
1399	23Q75803021019	Dương Thái	Sơn	D23QXC1	8	0.5	1.5	2
1400	23Q75803021022	Vô Thị Thu	Thảo	D23QXC1	8	7	1	8
1401	23Q75803021023	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	D23QXC1	8	1	1.5	2.5
1402	23Q75803021025	Lê Nguyễn Nhật	Trung	D23QXC1	8	0.5		0.5
1403	23Q75803021027	Vô Phan Kỳ	Vĩ	D23QXC1	8	1	0.5	1.5
1404	23Q75803021032	Nguyễn Quốc	Hiếu	D23QXC1	8	0.5	1.5	2
1405	23Q75803021001	Nguyễn Anh	Bảo	D23QXC1	8	1	1	2
1406	23Q75803021034	Nguyễn Trần Thế	Vinh	D23QXC1	8		0.5	0.5
1407	23Q75202161002	Lê Trọng	Khải	D23TDK1	8	3	0.5	3.5
1408	23Q75202161004	Nguyễn Lê	Tiên	D23TDK1	8	4	0.5	4.5
1409	23Q75202161006	Lê Trọng	Tín	D23TDK1	8	7.5	3.5	11
1410	23Q75202161007	Đào Minh	Trường	D23TDK1	8	0.5		0.5
1411	23Q75202161008	Trần Viết Gia	Bảo	D23TDK1	8	10	4	14
1412	23Q75202161009	Trần Văn	Hiệu	D23TDK1	8	4.5	1	5.5
1413	23Q75202161010	Nguyễn Đức	Hải	D23TDK1	8	8.5	1.5	10
1414	23Q75202161011	Nguyễn Duy	Tùng	D23TDK1	8	0.5		0.5
1415	23Q73402011019	Hà Ngọc Minh	Châu	D23TNC1	8	0.5		0.5
1416	23Q73402011002	Vô Thùy	Duyên	D23TNC1	8	1.5	0.5	2
1417	23Q73402011003	Trần Thị	Điểm	D23TNC1	8	1.5		1.5
1418	23Q73402011005	Đặng Thế	Luyện	D23TNC1	8	0.5		0.5
1419	23Q73402011006	Phan Thị Kiều	Ngân	D23TNC1	8			
1420	23Q73402011007	Nguyễn Khôi	Nguyên	D23TNC1	8	1.5		1.5
1421	23Q73402011009	Nguyễn Thị Bình	Như	D23TNC1	8			
1422	23Q73402011010	Trương Nguyễn Hoàng Phong		D23TNC1	8			
1423	23Q73402011011	Trương Thị Mỹ	Quyên	D23TNC1	8			
1424	23Q73402011012	Trần Bảo	Tín	D23TNC1	8	2.5		2.5
1425	23Q73402011013	Trần Thị Bích	Trà	D23TNC1	8			
1426	23Q73402011015	Trần Lê Thanh	Trúc	D23TNC1	8	1	0.5	1.5
1427	23Q73402011016	Phạm Thị Hồng	Tuyết	D23TNC1	8			
1428	23Q73402011017	Trương Gia Thái	Vĩ	D23TNC1	8			
1429	23Q73402011018	Dương Nhật	Vy	D23TNC1	8	0.5		0.5
1430	23Q73402011020	Lê Đình Anh	Tú	D23TNC1	8		0.5	0.5
1431	23Q73402011021	Dương Triệu	Mẫn	D23TNC1	8	1		1
1432	23Q73402011022	Khổng Thị Diễm	Quỳnh	D23TNC1	8	5	0.5	5.5
1433	23Q73402011023	Phạm Ngọc	Thái	D23TNC1	8	1	0.5	1.5
1434	23Q73402011024	Phạm Thị Trúc	Đang	D23TNC1	8	3.5	1.5	5
1435	23Q73402011025	Phạm Gia	Hân	D23TNC1	8	2	2.5	4.5
1436	23Q73402011026	Huỳnh Thị Bích	Diễm	D23TNC1	8	4.5		4.5

1	2	3		4	5	6	7		
1437	23Q75802011158	Hà Kim	Phong	D23XDK1	8	1	0.5	1.5	
1438	23Q75802011001	Nguyễn Hoài	An	D23XDK1	8	3	1	4	
1439	23Q75802011009	Huỳnh Văn	Cửu	D23XDK1	8	2	2	4	
1440	23Q75802011011	Lê Anh	Duẩn	D23XDK1	8	3.5	4	7.5	
1441	23Q75802011016	Vô Hữu	Đang	D23XDK1	8	1.5	2.5	4	
1442	23Q75802011021	Vô Quang	Đạt	D23XDK1	8	3		3	
1443	23Q75802011025	Phạm Chí	Đức	D23XDK1	8	1.5	4.5	6	
1444	23Q75802011026	Phạm Minh	Đức	D23XDK1	8	5	5.5	10.5	Đạt
1445	23Q75802011027	Lê Hồng	Hải	D23XDK1	8	1.5	2.5	4	
1446	23Q75802011035	Lê Văn	Hòa	D23XDK1	8				
1447	23Q75802011041	Nguyễn Minh	Học	D23XDK1	8	7.5	3	10.5	Đạt
1448	23Q75802011044	Trần Quốc	Hùng	D23XDK1	8	0.5	2	2.5	
1449	23Q75802011046	Hà Minh	Huy	D23XDK1	8		0.5	0.5	
1450	23Q75802011058	Trần Nam	Khánh	D23XDK1	8		1	1	
1451	23Q75802011067	Huỳnh Tuấn	Kiệt	D23XDK1	8		2	2	
1452	23Q75802011068	Nguyễn Tuấn	Kiệt	D23XDK1	8	1	1	2	
1453	23Q75802011087	Vô Ngọc	Nhật	D23XDK1	8	3.5	1.5	5	
1454	23Q75802011090	Nguyễn Lưu Tấn	Phát	D23XDK1	8	2	2	4	
1455	23Q75802011094	Nguyễn Hữu Thiên	Phước	D23XDK1	8				
1456	23Q75802011101	Nguyễn Ngọc	Son	D23XDK1	8	1	2.5	3.5	
1457	23Q75802011104	Ngô Thanh	Tâm	D23XDK1	8	1		1	
1458	23Q75802011105	Huỳnh Minh	Thái	D23XDK1	8	2.5	4	6.5	
1459	23Q75802011110	Nguyễn Hữu	Thắng	D23XDK1	8	2.5	5	7.5	
1460	23Q75802011117	Lê Tấn	Thuận	D23XDK1	8	2		2	
1461	23Q75802011119	Phạm Đức	Tiền	D23XDK1	8	4.5	2.5	7	
1462	23Q75802011123	Nguyễn Trí	Tín	D23XDK1	8		2	2	
1463	23Q75802011124	Lương Thanh	Tịnh	D23XDK1	8	7.5	1.5	9	Đạt
1464	23Q75802011126	Phạm Minh	Toàn	D23XDK1	8	2		2	
1465	23Q75802011128	Huỳnh Trung	Trì	D23XDK1	8	1	0.5	1.5	
1466	23Q75802011135	Vô Xuân	Trương	D23XDK1	8	0.5	2.5	3	
1467	23Q75802011141	Đoàn Nguyễn Thanh	Tuấn	D23XDK1	8	2.5	2	4.5	
1468	23Q75802011144	Vô Minh	Tuấn	D23XDK1	8				
1469	23Q75802011146	Nguyễn Ngọc	Tùng	D23XDK1	8				
1470	23Q75802011147	Nguyễn Anh	Văn	D23XDK1	8	2.5	3.5	6	
1471	23Q75802011152	Phan Thành	Vinh	D23XDK1	8	1.5	0.5	2	
1472	23Q75802011156	Bùi Kim	Xuân	D23XDK1	8	2.5	2.5	5	
1473	23Q75802011157	Huỳnh Cao Việt	Ý	D23XDK1	8	0.5	3.5	4	
1474	23Q75803021020	Lê Văn	Son	D23XDK1	8		1	1	
1475	23Q75802011164	Vô Quốc	Việt	D23XDK1	8	1	2	3	
1476	23Q75802011162	Nguyễn Phúc	Đồng	D23XDK2	8				
1477	23Q75802011002	Nguyễn Tuấn	Anh	D23XDK2	8		0.5	0.5	
1478	23Q75802011004	Lê Quốc	Bảo	D23XDK2	8	3.5	2.5	6	
1479	23Q75802011012	Nguyễn Tấn	Dũng	D23XDK2	8				
1480	23Q75802011018	Huỳnh Tiến	Đạt	D23XDK2	8	1		1	
1481	23Q75802011019	Huỳnh Tấn	Đạt	D23XDK2	8		1	1	
1482	23Q75802011033	Nguyễn Hồng	Hiển	D23XDK2	8				
1483	23Q75802011036	Huỳnh Nguyên	Hóa	D23XDK2	8		0.5	0.5	
1484	23Q75802011037	Nguyễn Văn	Hoài	D23XDK2	8				
1485	23Q75802011040	Huỳnh Minh	Hoàng	D23XDK2	8				
1486	23Q75802011043	Nguyễn Văn Sơn	Hùng	D23XDK2	8		2.5	2.5	

1	2	3	4	5	6	7		
1487	23Q75802011047	Huỳnh Quang Huy	D23XDK2	8	2	0.5	2.5	
1488	23Q75802011052	Trà Nhất Huy	D23XDK2	8				
1489	23Q75802011054	Đỗ Bảo Khang	D23XDK2	8				
1490	23Q75802011056	Võ Nguyên Khang	D23XDK2	8				
1491	23Q75802011059	Trần Nguyên Khánh	D23XDK2	8	0.5		0.5	
1492	23Q75802011061	Lê Nhật Khoa	D23XDK2	8				
1493	23Q75802011063	Phạm Đăng Khôi	D23XDK2	8		1	1	
1494	23Q75802011064	Nguyễn Đông Khuê	D23XDK2	8		0.5	0.5	
1495	23Q75802011074	Trương Huỳnh Lực	D23XDK2	8				
1496	23Q75802011075	Trần Công Lý	D23XDK2	8	3.5	1	4.5	
1497	23Q75802011077	Phạm Văn Mạnh	D23XDK2	8		0.5	0.5	
1498	23Q75802011083	Lê Vũ Trọng Nghĩa	D23XDK2	8	3		3	
1499	23Q75802011085	Võ Huỳnh Nguyên	D23XDK2	8				
1500	23Q75802011088	Dương Tấn Nhơn	D23XDK2	8				
1501	23Q75802011089	Liều Trường Phát	D23XDK2	8				
1502	23Q75802011093	Võ Hồng Phúc	D23XDK2	8				
1503	23Q75802011095	Đinh Nhật Phương	D23XDK2	8		3	3	
1504	23Q75802011111	Phan Thanh Thắng	D23XDK2	8				
1505	23Q75802011125	Nguyễn Ngọc Anh Toàn	D23XDK2	8	2	0.5	2.5	
1506	23Q75802011142	Lê Ngọc Tuấn	D23XDK2	8				
1507	23Q75802011145	Nguyễn Công Tùng	D23XDK2	8				
1508	23Q75802011149	Nguyễn Văn Việt	D23XDK2	8	5	1.5	6.5	
1509	23Q75802011150	Dương Quốc Vinh	D23XDK2	8				
1510	23Q75802011170	Nguyễn Quốc Cường	D23XDK2	8		0.5	0.5	
1511	23Q75802011189	Nguyễn Mai Cao Nguyên	D23XDK2	8		1	1	
1512	23Q75802011195	Y- Hùng Hlông	D23XDK2	8	3	1	4	
1513	23Q75802011161	Đặng Văn Toán	D23XDK3	8				
1514	23Q75802011159	Trần Võ Tấn Dũng	D23XDK3	8	7.5	1	8.5	Đạt
1515	23Q75802011003	Trương Hồng Anh	D23XDK3	8	1.5		1.5	
1516	23Q75802011013	Lê Thanh Duy	D23XDK3	8	4.5	1	5.5	
1517	23Q75802011014	Lê Đặng An Dưỡng	D23XDK3	8	1.5		1.5	
1518	23Q75802011017	Đỗ Vô Tiến Đạt	D23XDK3	8	1.5		1.5	
1519	23Q75802011022	Trần Nguyên Hoàng Đăng	D23XDK3	8				
1520	23Q75802011030	Trần Nhĩ Hào	D23XDK3	8	2.5	1	3.5	
1521	23Q75802011032	Nguyễn Văn Hiền	D23XDK3	8	4.5		4.5	
1522	23Q75802011038	Trần Tấn Hoàn	D23XDK3	8	2		2	
1523	23Q75802011039	Đào Nguyễn Huy Hoàng	D23XDK3	8		1	1	
1524	23Q75802011048	Nguyễn Anh Huy	D23XDK3	8	8.5	1	9.5	Đạt
1525	23Q75802011049	Nguyễn Tấn Huy	D23XDK3	8	3	0.5	3.5	
1526	23Q75802011050	Nguyễn Văn Huy	D23XDK3	8				
1527	23Q75802011051	Phạm Quốc Huy	D23XDK3	8				
1528	23Q75802011053	Huỳnh Văn Khải	D23XDK3	8				
1529	23Q75802011055	Võ Đăng Khang	D23XDK3	8	7	3	10	Đạt
1530	23Q75802011065	Nguyễn Thành Kiên	D23XDK3	8		1	1	
1531	23Q75802011072	Võ Thành Long	D23XDK3	8				
1532	23Q75802013002	Phạm Tiến Lộc	D23XDK3	8	0.5		0.5	
1533	23Q75802011079	Hà Văn Nam	D23XDK3	8	1		1	
1534	23Q75802011080	Nguyễn Hoài Nam	D23XDK3	8		2	2	
1535	23Q75802011081	Tạ Vô Nhật Nam	D23XDK3	8	1.5		1.5	
1536	23Q75802011082	Trần Nhất Nam	D23XDK3	8	1	2	3	

1	2	3		4	5	6	7		
1537	23Q75802011084	Đặng Ngọc Bình	Nguyễn	D23XDK3	8	6.5		6.5	
1538	23Q75802011086	Nguyễn Duy	Nhật	D23XDK3	8		2	2	
1539	23Q75802011092	Đoàn Hoàng	Phúc	D23XDK3	8	6	1	7	
1540	23Q75802011100	Nguyễn Thế	Siêu	D23XDK3	8	10	2.5	12.5	Đạt
1541	23Q75802011106	Trần Tấn	Thái	D23XDK3	8	8.5	1	9.5	Đạt
1542	23Q75802011107	Bùi Kim	Thắng	D23XDK3	8		1	1	
1543	23Q75802011116	Ngô Xuân	Thọ	D23XDK3	8	1		1	
1544	23Q75802016001	Trần Đình	Thọ	D23XDK3	8	1.5	1	2.5	
1545	23Q75802011122	Nguyễn Anh	Tin	D23XDK3	8	0.5	1.5	2	
1546	23Q75802011130	Dương Kim	Trung	D23XDK3	8	5.5		5.5	
1547	23Q75802011131	Nguyễn Chí	Trung	D23XDK3	8	5.5	1	6.5	
1548	23Q75802011193	Phan Xuân	Trường	D23XDK3	8	8.5	1	9.5	Đạt
1549	23Q75802011136	Lê Đức	Tú	D23XDK3	8				
1550	23Q75802011139	Nguyễn Minh	Tuân	D23XDK3	8	1	1	2	
1551	23Q75802015002	Ngô Tân	Vàng	D23XDK3	8				
1552	23Q75802011155	Tường Trường	Vũ	D23XDK3	8	6.5		6.5	
1553	23Q75802011194	Hoàng Trung	Kiên	D23XDK3	8	5.5	1.5	7	
1554	23Q75802011160	Lưu Quốc	Toàn	D23XDK3	8				
1555	23Q75802011148	Đoàn Quốc	Việt	D23XDK3	8	0.5		0.5	
1556	23Q75802011143	Trần Đức	Tuấn	D23XDK3	8	1		1	
1557	23Q75802011165	Đinh Hoài	Duy	D23XDK4	8		1.5	1.5	
1558	23Q75802011163	Trương Văn	Tiến	D23XDK4	8	2		2	
1559	23Q75802011008	Nguyễn Quốc	Cường	D23XDK4	8	0.5		0.5	
1560	23Q75802011010	Lê Thành	Dinh	D23XDK4	8		0.5	0.5	
1561	23Q75802011023	Lê Quang	Điện	D23XDK4	8				
1562	23Q75802011024	Lê Huỳnh	Đức	D23XDK4	8				
1563	23Q75802011042	Trần Đoàn	Huân	D23XDK4	8				
1564	23Q75802011045	Cao Nhật	Huy	D23XDK4	8				
1565	23Q75802011066	Trương Đặng Thế	Kiên	D23XDK4	8				
1566	23Q75802011069	Nguyễn Võ Bảo	Kim	D23XDK4	8				
1567	23Q75802011096	Lương Tấn	Pin	D23XDK4	8				
1568	23Q75802011108	Hồ Đức	Thắng	D23XDK4	8				
1569	23Q75802011109	Hồ Việt	Thắng	D23XDK4	8				
1570	23Q75802011113	Bạch Nguyễn Phước	Thân	D23XDK4	8		1	1	
1571	23Q75802011129	Nguyễn Văn	Trí	D23XDK4	8				
1572	23Q75802011140	Phạm Kim	Tuân	D23XDK4	8	1.5	1.5	3	
1573	23Q75802011154	Nguyễn Minh	Vũ	D23XDK4	8		0.5	0.5	
1574	23Q75802011192	Nguyễn Xuân	Lâm	D23XDK4	8	0.5		0.5	
1575	23Q75802011168	Nguyễn Quốc	Thịnh	D23XDK4	8				
1576	23Q75802011169	Phùng Nhật	Vĩnh	D23XDK4	8				
1577	23Q75802011171	Lưu Nguyễn Kim	Khoa	D23XDK4	8				
1578	23Q75802011172	Huỳnh Anh	Khoa	D23XDK4	8				
1579	23Q75802011173	Nguyễn Phan Tổ	Như	D23XDK4	8				
1580	23Q75802011174	Lương Quốc	Huy	D23XDK4	8				
1581	23Q75802011175	Nguyễn Ngọc	Sự	D23XDK4	8	0.5		0.5	
1582	23Q75802011176	Tạ Tuấn	Phong	D23XDK4	8				
1583	23Q75802011177	Nguyễn Vũ	Toàn	D23XDK4	8				
1584	23Q75802011178	Nguyễn Thanh	Diễn	D23XDK4	8				
1585	23Q75802011179	Trương Văn	Tài	D23XDK4	8				
1586	23Q75802011180	Trần Tấn	Đạt	D23XDK4	8				

1	2	3	4	5	6	7	8	9
1587	23Q75802011181	Nguyễn Đình Huy	D23XDK4	8	2		2	
1588	23Q75802011183	Nguyễn Hiếu Nho	D23XDK4	8	2		2	
1589	23Q75802011184	Nguyễn Tiến Lập	D23XDK4	8	0.5	1	1.5	
1590	23Q75802011185	Đỗ Tấn Đạt	D23XDK4	8				
1591	23Q75802011186	Nguyễn Ngọc Minh	D23XDK4	8				
1592	23Q75802011197	Nguyễn Thế Cường	D23XDK4	8				
1593	23Q75802011060	Hoàng Đăng Khoa	D23XDK4	8				
1594	23Q75802011187	Bùi Đức Khang	D23XDK4	8	2		2	
1595	23Q75802011188	Ngô Văn Quang	D23XDK4	8				
1596	23Q75802011190	Ngô Ngọc Hiếu	D23XDK4	8				
1597	23Q75802011031	Đoàn Tấn Hậu	D23XDK4	8	0.5	1	1.5	
1598	23Q75802011191	Lê Đức Toàn	D23XDK4	8				
1599	23Q75802011198	Trương Ngọc Tú	D23XDK4	8				
1600	23Q75802011200	Đào Công Khải	D23XDK4	8	7.5		7.5	
1601	23Q75802011201	Trần Văn Bảo	D23XDK4	8				
1602	23Q75802011202	Lê Tự Hoàng Khanh	D23XDK4	8				
1603	23Q75802013001	Huỳnh Thị Kim Chi	D23XNK1	8	1		1	
1604	23Q75802013003	Trần Bảo Phúc	D23XNK1	8				
1605	23Q75802016002	Lê Vỹ Cường	D23XNK1	8	0.5		0.5	
1606	23Q75802013004	Đặng Hữu Tình	D23XNK1	8				
1607	23Q73401023048	Nguyễn Vũ Bảo Châu	D23QHC1	8				
1608	23Q73403016063	Nguyễn Nữ Na Ni	D23KDC1	8				
1609	23L73403011001	Nguyễn Đào Anh Thư	D23KDC3	3	2		2	
1610	23Q75802016206	Phan Phùng Trọng Tiên	D23XDK4	8				
		Tổng cộng			2093.5			324